



## ĐỰ THẢO ĐỀ ÁN

### Nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn (Phục vụ tổ chức lấy ý kiến cử tri)

Thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã, giai đoạn 2019 - 2021 tỉnh Lạng Sơn đã trình Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội phê duyệt Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lạng Sơn. Thông qua việc sắp xếp, các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh đã cơ bản được tổ chức lại phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của tỉnh, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của hệ thống chính trị; ngoài việc sắp xếp giảm được 26 đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện mở rộng địa giới hành chính của 06/10 thị trấn là trung tâm hành chính của cấp huyện trên địa bàn tỉnh<sup>1</sup>, đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên đáp ứng yêu cầu cho việc lập quy hoạch, kế hoạch phát triển không gian đô thị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Thành phố Lạng Sơn, với vai trò là trung tâm hành chính, trung tâm động lực phát triển mọi lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội, khoa học kỹ thuật của tỉnh Lạng Sơn. Tuy nhiên, trên thực tế thành phố Lạng Sơn vẫn là một đô thị chậm phát triển, quy mô kinh tế nhỏ, tích lũy từ nội bộ kinh tế không đáng kể, thiếu các điều kiện đảm bảo cho sự phát triển bền vững; kết cấu hạ tầng tuy đã được quan tâm đầu tư xây dựng, nhưng nhìn chung vẫn còn thấp kém.

Nguyên nhân chính xuất phát từ diện tích tự nhiên của thành phố Lạng Sơn mới chỉ có 77,94 km<sup>2</sup> (đạt tỷ lệ 51,96% theo quy định), không đủ điều kiện mở rộng không gian đô thị thành phố Lạng Sơn theo quy hoạch thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội với tầm nhìn là đô thị văn minh, hiện đại, thông minh và có bản sắc, là cơ hội để thu hút đầu tư, phát triển đa dạng các ngành công nghiệp và dịch vụ thương mại, du lịch văn hóa - lịch sử - sinh thái, với định hướng phát triển đô thị mạnh về dịch vụ, hoàn thiện và nâng cao chất lượng công trình hạ tầng kỹ thuật đầu mối, hệ thống hạ tầng xã hội vì chất lượng sống Nhân dân thành phố Lạng Sơn nói riêng và Nhân dân tỉnh Lạng Sơn nói chung.

Do vậy, việc nghiên cứu xây dựng Đề án điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng không gian đô thị và thành lập một số phường thuộc thành phố Lạng Sơn, đáp ứng điều kiện tiếp tục sắp xếp tinh gọn đơn vị hành chính hết sức cần thiết, qua

<sup>1</sup> Gồm 06 thị trấn: thị trấn Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn; thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia; thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan; thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng; thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình và thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng.

đó tạo động lực phát triển thành phố xứng đáng với vai trò là trung tâm hành chính, kinh tế - xã hội của tỉnh, phát huy lợi thế với đặc thù là tỉnh biên giới, có vị trí quan trọng với các cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu quốc gia đường bộ, đường sắt, cửa ngõ giao thương về kinh tế, khoa học - công nghệ giữa hai nước Việt Nam và Trung Quốc, là đầu cầu kết nối khu mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN.

## **Phần I**

### **CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT**

#### **I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ**

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015.
2. Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã.
3. Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
4. Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045.
5. Kết luận số 48-KL/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030.
6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị; Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13.
7. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13.
8. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.
9. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.
10. Công văn số 784/BNV-CQĐP ngày 28/02/2021 của Bộ Nội vụ về chủ trương xây dựng Đề án điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.
11. Công văn số 7513/BNV-CQĐP ngày 20/12/2023 của Bộ Nội vụ về Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Lạng Sơn.

12. Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

13. Nghị quyết số 81-NQ/TU, ngày 06/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính mở rộng thành phố Lạng Sơn.

14. Quyết định số 2706/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2030.

15. Phương án số 06/PA-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh về tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023-2025.

## **II. NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

1. Nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn nhằm mở rộng không gian phát triển đô thị của thành phố Lạng Sơn, tạo điều kiện quy hoạch thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, nâng cao vị thế của thành phố Lạng Sơn xứng đáng là vai trò trung tâm hành chính, trung tâm động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn và cả khu vực các tỉnh Đông Bắc bộ.

2. Việc điều chỉnh địa giới hành chính và sắp xếp đơn vị hành chính phải đảm bảo giảm số lượng đơn vị hành chính, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của hệ thống chính trị.

3. Các đơn vị hành chính sau khi điều chỉnh, sắp xếp phải đạt tiêu chuẩn về quy mô dân số, diện tích tự nhiên theo quy định, trừ trường hợp do có yếu tố đặc thù mà không thể sắp xếp, sáp nhập thêm các đơn vị hành chính khác liền kề.

4. Khi sắp xếp đơn vị hành chính phải chú trọng, cân nhắc kỹ các yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục, tập quán, vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, cộng đồng dân cư, yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội.

5. Các đơn vị hành chính mới sau khi sắp xếp phải ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân phát triển phát triển kinh tế, xây dựng cuộc sống tốt hơn, phát huy các yếu tố nội lực, lợi thế phục vụ phát triển nhanh và bền vững.

## **III. SỰ CẦN THIẾT NHẬP HUYỆN CAO LỘC VÀO THÀNH PHỐ LẠNG SƠN VÀ THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG THUỘC THÀNH PHỐ LẠNG SƠN**

### **1. Sự cần thiết nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn**

Thành phố Lạng Sơn là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa và thương mại của tỉnh Lạng Sơn, là đầu mối giao thông quan trọng, cửa ngõ giao lưu kinh tế - văn hóa - du lịch - thương mại của cả nước với Trung Quốc và ra thế giới.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, điều hành của chính quyền các cấp, giám sát của Hội đồng nhân dân, sự nỗ lực, đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân, thành phố Lạng Sơn đạt nhiều thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh. Kinh tế giữ được

nhịp độ tăng trưởng; công nghiệp, thương mại dịch vụ có nhiều chuyển biến tích cực; công tác quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị, quản lý đô thị, trật tự xây dựng trên địa bàn thực hiện tốt; cơ sở hạ tầng kỹ thuật tiếp tục được đầu tư, nâng cấp. Nhiều dự án, công trình hạ tầng kinh tế - xã hội trọng điểm, quan trọng trên địa bàn thành phố đã được triển khai đầu tư xây dựng, điển hình như: Khu đô thị Phú Lộc, Nam Hoàng Đồng, Thác Mạ, Mai Pha; Trung tâm thương mại và nhà ở đô thị Vincom, Apec; công trình cầu 17/10 (Thác Mạ), cầu Kỳ Lừa, Công viên bờ sông Kỳ Cùng; Khu di tích - danh lam thắng cảnh Động Nhị - Tam Thanh, Thành Nhà Mạc; Khu liên hợp, trụ sở cơ quan cấp tỉnh, thành phố..., đã góp phần vào sự phát triển và chỉnh trang đô thị, tạo nên một diện mạo thành phố Lạng Sơn thật sự đổi mới, khang trang, tương xứng với vai trò là trung tâm tỉnh lỵ tỉnh Lạng Sơn, cửa ngõ địa đầu của Tổ quốc. Thành phố Lạng Sơn đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận đô thị loại II tại Quyết định số 325/QĐ-TTg ngày 25/3/2019.

Tại Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã đưa ra định hướng: phát triển thành phố Lạng Sơn trở thành 01 trong 05 cực tăng trưởng, hạt nhân quan trọng trong phát triển kinh tế vùng trung du và miền núi Bắc Bộ.

Mặt khác, vị trí thành phố Lạng Sơn hiện hữu có vị trí cơ bản nằm trọn vẹn trong phạm vi địa giới hành chính của huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, gồm 08 đơn vị hành chính cấp xã (05 phường và 03 xã), có diện tích tự nhiên 77,94 km<sup>2</sup>, quy mô dân số 105.133 người. Theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tiêu chuẩn của thành phố trực thuộc tỉnh yêu cầu diện tích tối thiểu phải đạt 150 km<sup>2</sup>; số đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc phải có từ 10 đơn vị trở lên. Đối chiếu với tiêu chuẩn quy định, thành phố Lạng Sơn hiện tại mới chỉ đạt 51,96% tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và 80% về số đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc.

Trước xu thế phát triển và yêu cầu thực tiễn về quy hoạch và phát triển đô thị hiện nay, không gian đô thị thành phố Lạng Sơn hiện hữu đã quá nhỏ hẹp so với tốc độ đô thị hóa, mật độ dân số tại khu vực nội thành cao (7.120 người/km<sup>2</sup>), hạ tầng xã hội khu vực trung tâm đang quá tải, hạ tầng kỹ thuật chưa đáp ứng nhu cầu phát triển đô thị. Một số tiêu chuẩn của đô thị đạt vượt trội so với quy định như: đất dân dụng, đất xây dựng các công trình dịch vụ công cộng đô thị, các cơ sở y tế, giáo dục đào tạo, văn hóa, thể dục thể thao, thương mại dịch vụ cấp đô thị. Vì vậy, việc sắp xếp, nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn sẽ là điều kiện để thành phố Lạng Sơn đáp ứng được các tiêu chuẩn của thành phố trực thuộc tỉnh theo quy định pháp luật; đồng thời làm cơ sở để thành phố Lạng Sơn đẩy mạnh phát triển không gian đô thị, tạo điều kiện thuận lợi hơn trong thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng thành phố biên giới văn minh, hiện đại có tốc độ phát triển cao, tương xứng với tiềm năng, lợi thế và vị trí chiến lược của tỉnh, nâng cao vị thế của thành phố Lạng Sơn cũng như của của tỉnh Lạng Sơn trong quan hệ quốc tế.

Ngoài ra, việc mở rộng thành phố Lạng Sơn là một bước cụ thể hóa Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn đến năm 2045 đang được triển

khai xây dựng. Trong đó, định hướng quy hoạch mở rộng phạm vi đô thị thành phố Lạng Sơn bao gồm địa giới hành chính thành phố Lạng Sơn hiện hữu (77,94 km<sup>2</sup>) và toàn bộ địa giới hành chính của huyện Cao Lộc (619,09 km<sup>2</sup>).

Từ những lý do trên, việc sắp xếp nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn để mở rộng không gian đô thị thành phố Lạng Sơn là yêu cầu thiết và tất yếu, phản ánh đầy đủ vị thế, thực tiễn phát triển của tỉnh Lạng Sơn trong xu thế hội nhập và phát triển hiện nay và trong tương lai với tầm nhìn lâu dài; phù hợp với các định hướng, chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước và là bước đi hết sức quan trọng nhằm tạo ra những vận hội mới để tiếp tục phát triển đô thị theo hướng bền vững, qua đó góp phần nâng cao vai trò, vị thế của tỉnh Lạng Sơn, là cửa ngõ giao thương về kinh tế, khoa học - công nghệ giữa hai địa phương và hai nước Việt Nam và Trung Quốc, là đô thị vệ tinh của vùng trung du miền núi phía Bắc, nơi giao lưu phát triển giữa các nước ASEAN với Trung Quốc và xa hơn nữa là với các nước, các Châu lục trên nhiều lĩnh vực như kinh tế, thương mại, du lịch, dịch vụ - giao lưu - giao dịch biên giới, vận tải quá cảnh, an ninh quốc phòng, đối ngoại.

## **2. Sự cần thiết phải sắp xếp, thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn**

Theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13, tiêu chuẩn đối với thành phố thuộc tỉnh số đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc phải có từ 10 đơn vị hành chính trực thuộc trở lên, trong đó tỷ lệ số phường trên tổng số đơn vị hành chính cấp xã tối thiểu phải đạt 65%.

Tuy nhiên, thời điểm hiện tại thành phố Lạng Sơn chỉ có tổng số 08 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, đạt 80% tiêu chuẩn, trong đó tỷ lệ số phường trên tổng số đơn vị hành chính cấp xã (05/08) chỉ đạt 62,5%, thấp hơn tiêu chuẩn 2,5%; sau khi được nâng cấp lên đô thị loại II, thành phố vẫn còn một số tiêu chí chưa đạt được theo quy định.

Đồng thời, cùng với việc triển khai các quy hoạch, chương trình phát triển đô thị và đẩy mạnh thu hút đầu tư, tốc độ đô thị hoá tại một số xã trên địa bàn thành phố Lạng Sơn và huyện Cao Lộc đã phát triển nhanh chóng trong những năm qua, các tiêu chí về trình độ phát triển kinh tế - xã hội, trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đã được nâng lên, có đủ cơ sở, điều kiện để xem xét thành lập phường, qua đó tạo điều kiện để chuyển đổi mô hình từ quản lý đơn vị hành chính nông thôn sang mô hình quản lý đơn vị hành chính đô thị, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý xã hội, phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn hiện nay.

Bên cạnh đó, với việc thực hiện nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn, 02 thị trấn thuộc huyện Cao Lộc sau khi nhập vào thành phố Lạng Sơn (thị trấn Cao Lộc và thị trấn Đồng Đăng) cũng đồng thời cần phải được xem xét chuyển thành phường để phù hợp với mô hình, cơ cấu tổ chức đơn vị hành chính thuộc thành phố trực thuộc tỉnh theo quy định của Hiến pháp năm 2013.

Do vậy, cùng với việc nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn, việc sắp xếp, thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn là một trong những yêu cầu cần phải thực hiện trong quá trình xây dựng và triển khai Đề án.

## Phần II

### HIỆN TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

#### I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ QUÁ TRÌNH SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH THÀNH PHỐ LẠNG SƠN VÀ HUYỆN CAO LỘC

##### 1. Thành phố Lạng Sơn

##### 1.1. Lịch sử hình thành

Theo tài liệu lịch sử, dưới thời nhà Lý (Đại Việt), Lạng Sơn được gọi là Lạng Châu. Thời kỳ này đất Lạng Châu chỉ mới tính từ Chi Lăng - Hữu Lũng - Bắc Giang, còn vùng đất thành phố Lạng Sơn (hiện nay) vẫn thuộc quyền cai quản của các tù trưởng bộ tộc, quan hệ lỏng lẻo với triều đình Trung ương. Đến thời kỳ nhà Trần, lý sở trấn Lạng Sơn được đưa về bắc châu Ôn ở khoảng xã Mai Pha hiện nay và thành quách mới bắt đầu được hình thành, đánh dấu mốc thời điểm Nhà nước Trung ương củng cố, xây dựng đối với khu vực thành phố Lạng Sơn. Tuy nhiên, đến cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, thành phố Lạng Sơn vẫn chưa hình thành đơn vị hành chính riêng, chưa có chính quyền riêng, phần lớn các khu vực của thành phố Lạng Sơn nằm dưới sự quản lý của châu Cao Lộc (nay là huyện Cao Lộc).

Năm 1925<sup>2</sup>, dưới thời kỳ cai trị của thực dân Pháp, thị xã Lạng Sơn được thành lập, đánh dấu mốc hình thành đơn vị hành chính thành phố Lạng Sơn ngày nay.

##### 1.2. Quá trình sắp xếp đơn vị hành chính từ năm 1945 đến nay

Từ sau cách mạng Tháng Tám năm 1945, thành phố Lạng Sơn đã có nhiều lần điều chỉnh, sắp xếp đơn vị hành chính, cụ thể với các mốc chính sau:

Ngày 30/8/1977, Hội đồng Chính phủ ban hành Quyết định số 299-CP điều chỉnh địa giới hành chính huyện Cao Lộc vào thị xã Lạng Sơn thuộc tỉnh Cao Lạng<sup>3</sup>, kết quả: 04 xã Hợp Thành, Mai Pha, Hoàng Đồng và Quảng Lạc thuộc huyện Cao Lộc được nhập vào thị xã Lạng Sơn.

Ngày 22/11/1986, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 145/HĐBT chuyển xã Hợp Thành về huyện Cao Lộc quản lý (trừ Hợp tác xã Liên Thành sáp nhập vào xã Đông Kinh).

Ngày 22/11/1993, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Nghị định số 86/HĐBT thành lập một số xã, phường, thị trấn thuộc thị xã Lạng Sơn và huyện Cao Lộc, kết quả: phường Tam Thanh được thành lập trên cơ sở diện tích phường Quang Trung, xã Việt Thắng và 25 ha của xã Hoàng Đồng; phường Vĩnh Trại được thành lập trên cơ sở 10 ha của phường Hoàng Văn Thụ, 40 ha của xã Đông Kinh và 5 ha của phường Quang Trung; phường Đông Kinh được thành lập trên cơ sở toàn bộ phường Đông Kinh và phần còn lại của xã Đông Kinh; sáp nhập phần còn lại của

<sup>2</sup> Thời điểm này, thành phố Lạng Sơn hiện nay nằm trọn vẹn trong phạm vi huyện Cao Lộc.

<sup>3</sup> Tỉnh Cao Lạng được thành lập ngày 27/12/1975 trên cơ sở sáp nhập tỉnh Cao Bằng với tỉnh Lạng Sơn và được tách trở lại thành 02 tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn từ ngày 29/12/1978.

phường Quang Trung vào phường Hoàng Văn Thụ và 30 ha của xã Hoàng Đồng; tách 54 ha của xã Quảng Lạc nhập vào phường Chi Lăng.

Ngày 18/7/2000, Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 997/QĐ-BXD công nhận thị xã Lạng Sơn là đô thị loại III trực thuộc tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 17/10/2002, Chính phủ ban hành Nghị định số 82/2002/NĐ-CP về việc thành lập thành phố Lạng Sơn trên cơ sở nguyên trạng thị xã Lạng Sơn gồm 05 phường và 03 xã như hiện nay.

Ngày 25/3/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 325/QĐ-TTg công nhận thành phố Lạng Sơn là đô thị loại II thuộc tỉnh Lạng Sơn.

## **2. Huyện Cao Lộc**

### **2.1. Lịch sử hình thành**

Huyện Cao Lộc ngày nay trước kia thuộc các châu: Văn Uyên, Thoát Lãng, Lộc Bình, Châu Ôn. Năm 1931 khi Lạng Sơn được đổi thành tỉnh thì Cao Lộc được tách thành một đơn vị hành chính riêng, châu lỵ đóng tại phố Kỳ Lừa. Trong quá trình thực dân Pháp cai trị, Cao Lộc đã trải qua nhiều giai đoạn chia, tách, sáp nhập. Các châu, phủ, tổng, xã liên tục có sự thay đổi về tên gọi, cơ cấu các địa hạt và các đơn vị hành chính. Ngày 31/12/1907, châu Cao Lộc được chính quyền Pháp ở Bắc Kỳ ấn định cùng với các châu Lộc Bình, Văn Uyên, Ôn Châu và Bằng Mạc.

Vào cuối thế kỷ XIX, trung tâm châu Cao Lộc đồng thời cũng là trung tâm của tỉnh Lạng Sơn đã phát triển về thành đô thị khá nhộn nhịp với những cơ quan đầu não của tỉnh và khách sạn, rạp hát. Thời điểm này châu Cao Lộc bao gồm cả địa bàn thành phố Lạng Sơn hiện nay.

Đến năm 1925 thị xã được thành lập trên cơ sở tách ra từ châu Cao Lộc, khi đó châu Cao Lộc trở thành vành đai bao quanh thị xã Lạng Sơn.

Như vậy, mặc dù chính thức được đặt tên, thành lập đơn vị hành chính trong khoảng đầu thế kỷ XX, nhưng vùng đất, con người huyện Cao Lộc đã có lịch sử lâu đời, nằm trong dòng chảy và gắn bó chặt chẽ với lịch sử tỉnh Lạng Sơn. Địa bàn huyện Cao Lộc và thành phố Lạng Sơn hiện nay có lịch sử hình thành từ cùng một đơn vị hành chính trước đây.

### **2.2. Quá trình sắp xếp đơn vị hành chính từ năm 1945 đến nay**

Từ sau cách mạng Tháng Tám năm 1945, huyện Cao Lộc đã có nhiều lần điều chỉnh, sắp xếp đơn vị hành chính, cụ thể với các mốc chính sau:

Ngày 30/8/1977, Hội đồng Chính phủ quyết định phê chuẩn tách 04 xã của huyện Cao Lộc gồm: Mai Pha, Quảng Lạc, Hoàng Đồng, Hợp Thành sáp nhập vào thị xã Lạng Sơn. Sau khi sắp xếp, cơ quan đầu não của huyện Cao Lộc nằm trên địa bàn thị xã Lạng Sơn (xã Hợp Thành).

Tháng 6/1981, thị trấn Đồng Đăng và 06 xã thuộc huyện Văn Lãng gồm: Hồng Phong, Phú Xá, Bình Trung, Bảo Lâm, Thụy Hùng A, Song Giáp được sáp nhập vào huyện Cao Lộc. Thời điểm này huyện Cao Lộc có 20 xã và 01 thị trấn.

Tháng 11/1986, xã Hợp Thành thuộc thị xã Lạng Sơn lại được điều chỉnh, sáp nhập một phần vào huyện Cao Lộc (trừ Hợp tác xã Liên Thành nhập vào xã Đông Kinh thuộc thị xã Lạng Sơn).

Tháng 7/1994, thị trấn Cao Lộc được Chính phủ quyết định thành lập trên cơ sở một phần diện tích, dân số của xã Hợp Thành. Sau khi thành lập, thị trấn Cao Lộc trở thành trung tâm huyện lỵ của huyện Cao Lộc.

Ngày 29/8/2000, Chính phủ quyết định chia tách xã Lộc Thanh để thành lập 02 xã gồm: xã Lộc Yên và xã Thanh Loà thuộc huyện Cao Lộc.

Ngày 01/01/2021, thực hiện Nghị quyết số 818/NQ-UBTVQH14 21/11/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xã Song Giáp được nhập vào xã Bình Trung huyện Cao Lộc. Thời điểm này huyện Cao Lộc có 22 đơn vị hành chính cấp xã (02 thị trấn và 20 xã) và ổn định cho đến hiện nay.

## II. HIỆN TRẠNG THÀNH PHỐ LẠNG SƠN VÀ HUYỆN CAO LỘC (số liệu của năm 2023)

### 1. Thành phố Lạng Sơn (diện khuyến khích sắp xếp)

#### 1.1. Diện tích tự nhiên, quy mô dân số và ĐVHC trực thuộc

Thành phố Lạng Sơn là đơn vị hành chính đô thị miền núi có tổng diện tích tự nhiên 77,94 km<sup>2</sup> (đạt tỷ lệ 51,96% tiêu chuẩn); quy mô dân số 110.005 người, trong đó người dân tộc thiểu số 64.573 người, chiếm 58,7% (đạt tỷ lệ 70,09% tiêu chuẩn), gồm 08 đơn vị hành chính (05 phường và 03 xã), tỷ lệ số phường trên tổng số đơn vị hành chính cấp xã đạt tỷ lệ 62,25%, thấp hơn so với tiêu chuẩn quy định tối thiểu (65%). Cụ thể gồm:

STT	Đơn vị hành chính	DIỆN TÍCH		DÂN SỐ		
		Diện tích (Km <sup>2</sup> )	Đạt tỷ lệ so với tiêu chuẩn (%)	Trung bình năm 2022 (người)	Đạt tỷ lệ so với tiêu chuẩn (%)	Trong đó: người dân tộc thiểu số
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>77,94</b>	<b>51,96</b>	<b>110.005</b>	<b>51,96</b>	
1	Phường Hoàng Văn Thụ	1,40	25,47	17.271	493,46	7.680
2	Phường Tam Thanh	2,34	42,56	14.611	417,46	7.045
3	Phường Vĩnh Trại	1,62	29,37	18.705	534,43	8.309
4	Phường Đông Kinh	2,22	40,40	14.869	424,83	9.390
5	Phường Chi Lăng	4,07	74,02	17.504	500,11	9.120
6	Xã Hoàng Đồng	25,01	50,03	13.945	1.115,6	11.286
7	Xã Quảng Lạc	27,69	55,39	4.784	478,40	4.419



8	Xã Mai Pha	13,58	27,16	8.316	554,40	6.246
---	------------	-------	-------	-------	--------	-------

## 1.2. Các chính sách đặc thù đang được hưởng

Thành phố Lạng Sơn được hưởng chính sách đầu tư theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

## 1.3. Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề

Gồm các huyện: Cao Lộc, Văn Quan, Chi Lăng thuộc tỉnh Lạng Sơn.

## 1.4. Đặc điểm điều kiện tự nhiên, tình hình phát triển kinh tế - xã hội

### 1.4.1. Vị trí địa lý, đặc điểm tự nhiên

#### 1.4.1.1. Vị trí địa lý

Thành phố Lạng Sơn có vị trí địa lý nằm ở gần trung tâm chính giữa của tỉnh Lạng Sơn, có địa giới hành chính tiếp giáp với huyện Cao Lộc, huyện Chi Lăng và huyện Văn Quan, trong đó trên 90% chiều dài tuyến địa giới hành chính tiếp giáp với huyện Cao Lộc, vị trí tiếp giáp các huyện như sau:

- Phía Đông, phía Bắc, phía Đông Bắc, phía Tây Bắc, phía Đông Nam, phía Tây Nam giáp với huyện Cao Lộc;

- Phía Tây giáp với huyện Văn Quan;

- Phía Nam giáp với huyện Chi Lăng.

Thành phố Lạng Sơn cách cửa khẩu quốc tế Hữu nghị 18 km và cách trung tâm thủ đô Hà Nội 155 km.

#### 1.4.1.2. Đặc điểm điều kiện tự nhiên

Thành phố Lạng Sơn nằm trên một bồn địa bằng có núi đồi bao quanh được hình thành từ nền đá cổ, gồm các kiểu địa hình chính: kiểu địa hình xâm thực bóc mòn và kiểu địa hình tích tụ do sông Kỳ Cùng tạo nên. Thành phố nằm trong khu vực nhiệt ẩm đới gió mùa, có bốn mùa rõ rệt trong năm, đặc biệt rét buốt vào mùa đông. Địa phận thành phố Lạng Sơn có sông Kỳ Cùng chảy qua với chiều dài 19 km, mức nước quanh năm thường ít, đặc biệt giảm thấp vào mùa đông; hệ thống khe, suối và các hồ, đập có mật độ thấp.

### 1.4.2. Tình hình phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội

#### 1.4.2.1. Tình hình phát triển kinh tế

Tốc độ tăng một số ngành kinh tế chủ yếu năm 2023 đạt 10,15%, chưa đạt mục tiêu đề ra từ 11-12%, trong đó: nông, lâm nghiệp tăng 4,5%, công nghiệp - xây dựng 11,9%, dịch vụ tăng 9,9%. Cơ cấu một số ngành kinh tế chủ yếu như sau: Nông, lâm nghiệp chiếm 1,7%, công nghiệp - xây dựng chiếm 51,5%, dịch vụ chiếm 46,8%. Hàng xuất khẩu địa phương đạt 13,6 triệu USD, tăng 2,5% so với năm 2022, đạt 100% kế hoạch.

Hoạt động thương mại và cung ứng hàng hóa diễn ra trên thị trường ổn định, lưu thông hàng hóa diễn ra bình thường, các mặt hàng thiết yếu đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, ... trên địa bàn không xảy ra tình trạng tăng giá đột biến và khan hiếm hàng hóa. Thường xuyên nắm tình hình các doanh nghiệp sản xuất trong điều kiện tình hình mới để kịp thời phối hợp, tháo gỡ các khó khăn cho các doanh nghiệp.

Hoạt động du lịch tiếp tục phục hồi, khởi sắc so với năm trước, việc kích cầu du lịch được đẩy mạnh thông qua các hoạt động xúc tiến, quảng bá tiềm năng, thế mạnh, sản phẩm du lịch và các hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các địa phương trong vùng và cả nước. Các đề án, chương trình, kế hoạch phát triển du lịch được triển khai đồng bộ, bước đầu đã có kết quả tích cực. Tổng lượt khách du lịch ước đạt 3.176.000 lượt khách (vượt 10,9% kế hoạch); doanh thu du lịch ước đạt 1.746 tỉ đồng (vượt 118,3% kế hoạch).

Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất Đông - Xuân; chỉ đạo các phòng, ban, chính quyền cơ sở vận động nông dân trồng, chăm sóc cây trồng, rau màu các loại. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm ước 1.781ha, bằng 101% so với kế hoạch năm, bằng 97,7% so với năm 2022; sản lượng lương thực cây có hạt ước 4.404 tấn, đạt 82,7% kế hoạch năm, bằng 94,4% so với năm 2022. Thường xuyên tăng cường công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y. Tăng cường phun khử trùng tiêu độc tại khu vực buôn bán gia súc gia cầm hàng ngày nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường và hạn chế phát sinh dịch bệnh. Tổ chức ra quân làm đường giao thông nông thôn, thủy lợi và vệ sinh môi trường. Trồng được trên 66,4 ha rừng tập trung và 20,9ha cây trồng có giá trị kinh tế cao (vượt kế hoạch đề ra).

Công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước được tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ ngay từ đầu năm. Tăng cường xử lý vi phạm về trật tự đô thị, xây dựng kết hợp với thu thuế. Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2023 là 910.398 triệu đồng, tổng chi là 909.470 triệu đồng.

#### 1.4.2.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

Hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm học 2022-2023, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp lớp 9 đạt 100%, số học sinh đỗ vào các trường THPT và các trường khác là 1.602/1.665 học sinh đạt 96,2%. Phối hợp chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 và kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023. Chỉ đạo thực hiện tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường và khai giảng năm học mới 2023-2024. Duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Hoàn thiện hồ sơ đánh giá, đề nghị công nhận mới 01 trường và công nhận lại 03 trường chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường học đạt chuẩn quốc gia lên 26 trường.

Các hoạt động văn hóa, thể thao được quản lý theo quy định, diễn ra sôi nổi với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, thiết thực chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh; tổ chức thành công Ngày hội Văn hóa các dân tộc thành phố

Lạng Sơn năm 2023 với nhiều các hoạt động với sự tham gia của 20 gian hàng của các đơn vị trong và ngoài tỉnh Lạng Sơn; liên hoan, giao lưu các câu lạc bộ hát then đàn tính, dân ca, dân vũ, nhảy cộng đồng, giới thiệu trang phục các dân tộc thiểu số, ... Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm, tổ chức đón nhận xếp hạng di tích cấp tỉnh đối với 02 di tích (Đình Pác Mòng và Đền Cô Bé Thượng Ngàn). Công tác thông tin, truyền thông được quan tâm, nhất là truyền thông chính sách, góp phần củng cố, tăng cường niềm tin và tạo đồng thuận xã hội.

Duy trì tốt công tác chăm sóc sức khoẻ Nhân dân. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và thanh toán khám chữa bệnh BHYT theo quy định. Duy trì tốt công tác thường trực 24/24 tại phòng khám đa khoa TTYT thành phố và 8 trạm y tế xã, phường. Tiếp tục duy trì 08/08 phường, xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh nhất là dịch Covid-19. Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục sức khoẻ tại cộng đồng về phòng chống dịch bệnh nguy hiểm, các bệnh thuộc dự án phòng, chống bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các bệnh không lây nhiễm phổ biến.

Thực hiện rà soát sơ bộ hộ nghèo, cận nghèo, kết quả số hộ nghèo năm 2023 có 55 hộ với 163 nhân khẩu, chiếm tỉ lệ 0,21% tổng số hộ dân, số hộ cận nghèo có 54 hộ với 175 nhân khẩu, chiếm tỉ lệ 0,21% tổng số hộ dân. Giảm 0,02% so với năm 2022 (Đạt kế hoạch giao).

#### 1.4.2.3. Công tác quốc phòng - an ninh; đối ngoại

Quốc phòng, quân sự địa phương: thực hiện tốt các nhiệm vụ quốc phòng quân sự địa phương, công tác giáo dục QP-AN, công tác huấn luyện dân quân tự vệ, ban hành chỉ thị về công tác quốc phòng. Hoàn thành công tác tuyển quân năm 2023 theo kế hoạch, bàn giao đủ 113 công dân theo chỉ tiêu giao. Hoàn thành diễn tập chiến đấu khu vực phòng thủ của phường Đông Kinh, phường Vĩnh Trại, được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và tham gia các nội dung diễn tập chiến đấu khu vực phòng thủ tỉnh Lạng Sơn năm 2023. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách hậu phương quân đội.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội: tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, nhiệm vụ quốc phòng - an ninh được tăng cường. Phạm pháp hình sự xảy ra 72 vụ (giảm 04 vụ so với cùng kỳ năm 2022). Chỉ đạo tập trung đấu tranh với tội phạm "tín dụng đen", khởi tố 03 vụ 03 bị can về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Công tác đối ngoại: tiếp tục duy trì, củng cố, phát triển quan hệ hữu nghị giữa thành phố Lạng Sơn với thành phố Sùng Tả, Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc. Đón tiếp, làm việc với Đoàn đại biểu thị Bằng Tường, Quảng Tây, Trung Quốc; tham dự Lễ hội Du lịch biên quan năm 2023 và Hội chợ thương mại Trung - Việt (Bằng Tường) lần thứ 29 tại thị Bằng Tường, Quảng Tây, Trung Quốc. Tham gia cùng Đoàn đại biểu tỉnh Lạng Sơn dự triển lãm giao lưu thành phố hữu nghị quốc tế Chiết Giang tại thành phố Nghĩa Ô, tỉnh Chiết Giang, Trung Quốc.

## 2. Huyện Cao Lộc

### 2.1. Diện tích tự nhiên, quy mô dân số và đơn vị hành chính trực thuộc

Huyện Cao Lộc là đơn vị hành chính nông thôn miền núi, biên giới có tổng diện tích tự nhiên 619,09 km<sup>2</sup> (đạt tỷ lệ 72,83% tiêu chuẩn); quy mô dân số 87.403 người, trong đó người dân tộc thiểu số 80.148 người, chiếm 91,7% (đạt tỷ lệ 546,3% tiêu chuẩn); tổng số đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc gồm 22 đơn vị (02 thị trấn và 20 xã). Cụ thể gồm:

STT	Đơn vị hành chính	DIỆN TÍCH		DÂN SỐ		
		Diện tích (Km <sup>2</sup> )	Đạt tỷ lệ so với tiêu chuẩn (%)	Trung bình năm 2022 (người)	Đạt tỷ lệ so với tiêu chuẩn (%)	Trong đó: người dân tộc thiểu số
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>619,09</b>	<b>72,83</b>	<b>87.403</b>	<b>546,27</b>	
1	Thị trấn Đồng Đăng	4,60	32,85	9.772	244,30	6.628
2	Thị trấn Cao Lộc	2,75	19,64	9.614	240,35	7.690
3	Xã Bảo Lâm	40,59	81,17	3.389	338,90	3.363
4	Xã Thanh Lòa	37,61	75,21	1.718	171,80	1.708
5	Xã Cao Lâu	58,34	116,68	3.805	380,50	3.759
6	Xã Thạch Đạn	35,46	70,91	3.097	309,70	3.079
7	Xã Xuất Lễ	73,60	147,19	6.198	619,80	6.135
8	Xã Hồng Phong	10,72	21,44	3.333	333,30	3.131
9	Xã Thụy Hùng	22,66	45,33	5.200	520,00	5.108
10	Xã Lộc Yên	30,79	61,57	2.088	208,80	2.077
11	Xã Phú Xá	13,00	26,00	3.098	309,80	2.912
12	Xã Bình Trung	24,06	48,11	3.336	333,60	3.284
13	Xã Hải Yên	29,44	58,88	2.013	201,30	2.004
14	Xã Hòa Cư	21,07	42,14	2.929	292,90	2.912
15	Xã Hợp Thành	9,21	18,42	3.864	309,12	3.138
16	Xã Công Sơn	34,23	68,45	1.443	144,30	1.443
17	Xã Gia Cát	33,25	66,49	5.396	539,60	5.227
18	Xã Mẫu Sơn	23,02	46,05	426	42,60	424

19	Xã Xuân Long	23,13	46,25	2.707	270,70	2.701
20	Xã Tân Liên	15,09	30,18	4.258	425,80	4.217
21	Xã Yên Trạch	37,30	74,61	5.951	595,10	5.801
22	Xã Tân Thành	39,19	78,38	3.768	376,80	3.687

## 2.2. Các chính sách đặc thù đang được hưởng

- Chính sách đầu tư theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Chính sách đầu tư phát triển theo Nghị quyết số 23/NQ-CP ngày 02/3/2022 của Chính phủ về phát triển kinh tế khu vực biên giới đất liền.

## 2.3. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề

- Huyện Cao Lộc tiếp giáp với huyện Lộc Bình, huyện Văn Lãng, huyện Văn Quan, huyện Chi Lăng và thành phố Lạng Sơn thuộc tỉnh Lạng Sơn.

- Có đường biên giới quốc gia tiếp giáp với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc.

## 2.4. Đặc điểm điều kiện tự nhiên, tình hình phát triển kinh tế - xã hội

### 2.4.1. Vị trí địa lý, đặc điểm điều kiện tự nhiên

#### 2.4.1.1. Vị trí địa lý

Huyện Cao Lộc có vị trí địa lý nằm ở phía Đông của tỉnh Lạng Sơn, có địa giới hành chính tiếp giáp với thành phố Lạng Sơn và các huyện: Lộc Bình, Chi Lăng, Văn Quan, Văn Lãng thuộc tỉnh Lạng Sơn; có đường biên giới quốc gia tiếp giáp với Trung Quốc. Vị trí tiếp giáp như sau:

- Phía Đông, phía Bắc tiếp giáp với Trung Quốc.
- Phía Đông Nam tiếp giáp với huyện Lộc Bình;
- Phía Nam tiếp giáp với huyện Chi Lăng;
- Phía Tây Nam tiếp giáp với huyện Văn Quan;
- Phía Tây và Tây Bắc tiếp giáp với thành phố Lạng Sơn và huyện Văn Lãng.

Trung tâm huyện lỵ của huyện Cao Lộc là thị trấn Cao Lộc, cách trung tâm thành phố Lạng Sơn khoảng 2 km.

#### 2.4.1.2. Đặc điểm điều kiện tự nhiên

Cao Lộc có địa hình cao nhất trong số các huyện thị của tỉnh Lạng Sơn, độ cao trung bình của toàn huyện khoảng 260m so với mặt biển, các kiểu địa hình chính gồm: vùng núi cao, vùng địa hình đồi núi nhấp nhô, vùng núi đất xen kẽ núi đá vôi. Với khí hậu ôn hòa đặc sắc của vùng núi cao, nhiệt độ trung bình năm 15,6<sup>0</sup>C, điển hình là khu vực Mẫu Sơn cách thành phố Lạng Sơn 30km về phía

Đông, liên kết 03 xã Công Sơn, Mẫu Sơn (huyện Cao Lộc) và xã Mẫu Sơn (huyện Lộc Bình), nằm ở độ cao 1.541m so với mặt biển rất thích hợp cho du lịch nghỉ dưỡng. Đất đai của huyện Cao Lộc có độ phì tự nhiên trung bình, tầng đất khá mỏng. Bên cạnh đó, do thảm thực vật che phủ tương đối lớn, địa hình dốc nên đất dẫn dễ bị xói mòn, suy thoái. Cao Lộc có 3/4 diện tích là đồi núi do vậy tài nguyên rừng của huyện khá phong phú. Mật độ sông, suối ở Cao Lộc tương đối dày. Sông Kỳ Cùng chảy qua 03 xã Tân Liên, Gia Cát, Bình Trung với chiều dài 35km là nguồn nước sản xuất và sinh hoạt quan trọng nhất của Nhân dân trong huyện.

#### 2.4.2. Tình hình phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội

##### 2.4.2.1. Lĩnh vực kinh tế

Sản xuất nông, lâm nghiệp: giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp thực hiện 1.498.767 triệu đồng, đạt 128,2% so với kế hoạch, chiếm tỷ trọng 19,10%, tăng 17,6% so với cùng kỳ; tổng diện tích gieo trồng 7.679,95ha, đạt 110 % so với kế hoạch, bằng 96,6% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 25.169,2 tấn, đạt 104,6% so với kế hoạch, bằng 101,2% so với cùng kỳ; công tác chăn nuôi, thú y, phòng trừ dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được kiểm soát chặt chẽ; công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng được chú trọng quan tâm, trồng rừng mới ước thực hiện được 863,1/550 ha, đạt 156,9% so với kế hoạch; tỷ lệ che phủ rừng ước thực hiện 72%, đạt 102,56% so với kế hoạch.

Giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng đạt 4.373.227 triệu đồng, đạt 112,1% so với kế hoạch, chiếm tỷ trọng 55,72%, tăng 10,9% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất ngành dịch vụ đạt 1.976.027 triệu đồng, đạt 114,1% so với kế hoạch, chiếm tỷ trọng 25,18%, tăng 16,8% so với cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu hàng địa phương đạt 69 tỷ đồng/64,5 tỷ đồng (so với năm 2022) tăng 7%, đạt 118,6% so với kế hoạch.

Quản lý, điều hành thu, chi ngân sách nhà nước: tổng thu ngân sách nhà nước năm 2023 là 538.000 triệu đồng, tổng chi là 893.529 triệu đồng.

##### 2.4.2.2. Lĩnh vực văn hoá - xã hội

Công tác giáo dục và đào tạo: chỉ đạo ngành giáo dục hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ học kỳ II năm học 2022-2023 và triển khai kế hoạch năm học 2023-2024 đảm bảo theo đúng quy định. Toàn ngành đã thực hiện tốt công tác chuyên môn, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho Nhân dân trên địa bàn. Thuốc thiết yếu được bảo quản và sử dụng đảm bảo theo quy định, trực cấp cứu được thực hiện đảm bảo 24/24 giờ; triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2023, đặc biệt quan tâm đến các bệnh dịch mới nổi; tiếp tục duy trì công tác thông tin, tuyên truyền, vận động để người dân không chủ quan, lơ là trong phòng, chống dịch bệnh.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền Kỷ niệm các ngày lễ lớn của Trung ương, của tỉnh, huyện; đôn đốc cơ sở nâng cấp tu sửa, xây mới nhà văn hóa xã, nhà văn hóa thôn đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới và tiêu chí nâng cao

trong xây dựng nông thôn mới; triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 trong năm 2023.

Thực hiện các chế độ, chính sách trên địa bàn kịp thời, đảm bảo đúng theo các quy định. Năm 2023, số hộ nghèo giảm còn 1.082 hộ, chiếm tỷ lệ hộ nghèo 5,27% (tương đương giảm so với cùng kỳ là 562 hộ, tỷ lệ giảm 3,02%).

#### 2.4.2.3. Tình hình bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Thực hiện tốt công tác quốc phòng, an ninh; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, giải quyết các vấn đề nảy sinh; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, bảo đảm an ninh biên giới; chỉ đạo công tác diễn tập chiến đấu phòng thủ đối với các xã, thị trấn năm 2023; tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; tập trung đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm hình sự, kinh tế, ma túy, môi trường, tệ nạn xã hội,...; thực hiện quyết liệt các biện pháp kiềm chế, giảm tai nạn giao thông. Tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại theo kế hoạch và chỉ đạo của UBND tỉnh.

### III. HIỆN TRẠNG CÁC ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

#### 1. Các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Cao Lộc nhập vào thành phố Lạng Sơn

##### 1.1. ĐVHC thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025

##### 1.1.1. Thị trấn Cao Lộc

1.1.1.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.
- Là đơn vị hành chính đô thị miền núi.

1.1.1.2. Diện tích tự nhiên: 2,75 km<sup>2</sup>.

1.1.1.3. Quy mô dân số: 9.614 người.

1.1.1.4.. Số dân là người dân tộc thiểu số: 7.690 người, chiếm tỷ lệ 79,99%.

1.1.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,3;
- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

1.1.1.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: xã Hợp Thành thuộc huyện Cao Lộc; xã Hoàng Đồng, phường Hoàng Văn Thụ, phường Vĩnh Trại thuộc thành phố Lạng Sơn.

#### 1.2. Đơn vị hành chính thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025 nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp

##### 1.2.1. Xã Mẫu Sơn

2.2.1.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.
- Là xã vùng cao, biên giới có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

2.2.1.2. Diện tích tự nhiên: 23,02 km<sup>2</sup>.

2.2.1.3. Quy mô dân số: 426 người.

2.2.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 424 người, chiếm tỷ lệ 99,53%.

2.2.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,7;
- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.
- Chính sách ưu tiên đối với vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn (xã khu vực III).
- Chính sách đối với khu vực biên giới.

2.2.1.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Công Sơn, xã Xuất Lễ thuộc huyện Cao Lộc; xã Mẫu Sơn thuộc huyện Lộc Bình; có đường biên giới tiếp giáp với Trung Quốc.

### **1.3. Đơn vị hành chính thuộc diện khuyến khích sắp xếp**

#### **1.3.1. Thị trấn Đồng Đăng**

1.3.1.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;
- Là đơn vị hành chính đô thị miền núi, biên giới.

1.3.1.2. Diện tích tự nhiên: 4,6 km<sup>2</sup>.

1.3.1.3. Quy mô dân số: 9.772 người.

1.3.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 6.628 người, chiếm tỷ lệ 67,83%.

1.3.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,3;
- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.
- Chính sách đối với khu vực biên giới.

1.3.1.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Bảo Lâm, xã Phú Xá, xã Hồng Phong thuộc huyện Cao Lộc; xã Tân Mỹ thuộc huyện Văn Lãng; có đường biên giới tiếp giáp với Trung Quốc.

#### **1.3.2. Xã Bảo Lâm**

1.3.2.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.
- Là xã vùng cao, biên giới có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.



1.3.2.2. Diện tích tự nhiên: 40,59 km<sup>2</sup>.

1.3.2.3. Quy mô dân số: 3.389 người.

1.3.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 3.362 người, chiếm tỷ lệ 99,22%.

1.3.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,5;

- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

- Chính sách đối với khu vực biên giới.

1.3.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: thị trấn Đồng Đăng, xã Phú Xá, xã Thụy Hùng, xã Thạch Đạn, xã Thanh Lòa thuộc huyện Cao Lộc; có đường biên giới tiếp giáp với Trung Quốc.

### **1.3.3. Xã Bình Trung**

1.3.3.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Là xã vùng cao, biên giới có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.3.2. Diện tích tự nhiên: 24,06 km<sup>2</sup>.

1.3.3.3. Quy mô dân số: 3.336 người.

1.3.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 3.284 người, chiếm tỷ lệ 98,43%.

1.3.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,5;

- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

- Chính sách ưu tiên đối với vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn (xã khu vực III).

1.3.3.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Quảng Lạc, xã Hoàng Đồng thuộc thành phố Lạng Sơn; xã Phú Xá, xã Thụy Hùng, xã Hồng Phong thuộc huyện Cao Lộc; xã Nhạc Kỳ, xã Hoàng Văn Thụ thuộc huyện Văn Lãng; xã Đồng Giáp, xã Khánh Khê thuộc huyện Văn Quan.

### **1.3.4. Xã Cao Lâu**

1.3.4.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực II vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Là xã vùng cao, biên giới có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.4.2. Diện tích tự nhiên: 58,34 km<sup>2</sup>.

1.3.4.3. Quy mô dân số: 3.805 người.

1.3.4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 3.759 người, chiếm tỷ lệ 98,8%.

1.3.4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,7;
- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.
- Chính sách đối với khu vực biên giới.

1.3.4.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Thanh Lò, xã Lộc Yên, xã Hải Yên, xã Công Sơn, xã Mẫu Sơn, xã Xuất Lễ thuộc huyện Cao Lộc; có đường biên giới tiếp giáp với Trung Quốc.

### **1.3.5. Xã Công Sơn**

1.3.5.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.
- Là xã vùng cao, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.5.2. Diện tích tự nhiên: 34,23 km<sup>2</sup>.

1.3.5.3. Quy mô dân số: 1.443 người.

1.3.5.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 1.443 người, chiếm tỷ lệ 100%.

1.3.5.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,7;
- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.
- Chính sách ưu tiên đối với vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn (xã khu vực III).

1.3.5.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Mẫu Sơn, xã Xuất Lễ, xã Cao Lâu, xã Hải Yên, xã Gia Cát thuộc huyện Cao Lộc; xã Mẫu Sơn thuộc huyện Lộc Bình.

### **1.3.6. Xã Gia Cát**

1.3.6.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.
- Là xã miền núi, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.6.2. Diện tích tự nhiên: 33,25 km<sup>2</sup>.

1.3.6.3. Quy mô dân số: 5.396 người.

1.3.6.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 5.227 người, chiếm tỷ lệ 96,87%.

1.3.6.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,3;
- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

1.3.6.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Công Sơn, xã Hải Yên, xã Hòa Cư, xã Hợp Thành, xã Tân Liên thuộc huyện Cao Lộc; xã Mai Pha thuộc thành phố Lạng Sơn.

### 1.3.7. Xã Hải Yên

1.3.7.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.
- Là xã vùng cao, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.7.2. Diện tích tự nhiên: 29,44 km<sup>2</sup>.

1.3.7.3. Quy mô dân số: 2.013 người.

1.3.7.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 2.004 người, chiếm tỷ lệ 99,57%.

1.3.7.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,4;
- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

1.3.7.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Công Sơn, xã Lộc Yên, xã Cao Lâu, xã Hòa Cư, xã Gia Cát thuộc huyện Cao Lộc.

### 1.3.8. Xã Hòa Cư

1.3.8.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.
- Là xã vùng cao, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.8.2. Diện tích tự nhiên: 21,07 km<sup>2</sup>.

1.3.8.3. Quy mô dân số: 2.929 người.

1.3.8.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 2.912 người, chiếm tỷ lệ 99,43%.

1.3.8.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,4;
- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

- Chính sách ưu tiên đối với vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn (xã khu vực III).

1.3.8.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Hợp Thành, xã Thạch Đạn, xã Lộc Yên, xã Hải Yên, xã Gia Cát thuộc huyện Cao Lộc.

### 1.3.9. Xã Hồng Phong

1.3.9.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.
- Là xã vùng cao, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.9.2. Diện tích tự nhiên: 10,72 km<sup>2</sup>.

1.3.9.3. Quy mô dân số: 3.333 người.

1.3.9.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 3.131 người, chiếm tỷ lệ 93,93%.

1.3.9.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,3;

- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

1.3.9.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: thị trấn Đồng Đăng, xã Phú Xá, xã Bình Trung thuộc huyện Cao Lộc; xã Tân Mỹ, xã Hoàng Văn Thụ thuộc huyện Văn Lãng.

### **1.3.10. Xã Hợp Thành**

1.3.10.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Là xã miền núi, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.10.2. Diện tích tự nhiên: 9,21 km<sup>2</sup>.

1.3.10.3. Quy mô dân số: 3.864 người.

1.3.10.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 3.138 người, chiếm tỷ lệ 81,22%.

1.3.10.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,3;

- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

1.3.10.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Thạch Đạn, xã Hòa Cư, xã Gia Cát, thị trấn Cao Lộc thuộc huyện Cao Lộc; xã Mai Pha, xã Hoàng Đồng, phường Đông Kinh, phường Vĩnh Trại thuộc thành phố Lạng Sơn.

### **1.3.11. Xã Lộc Yên**

1.3.11.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Là xã vùng cao, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.11.2. Diện tích tự nhiên: 30,79 km<sup>2</sup>.

1.3.11.3. Quy mô dân số: 2.088 người.

1.3.11.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 2.077 người, chiếm tỷ lệ 99,49%.

1.3.11.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,5;

- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

- Chính sách ưu tiên đối với vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn (xã khu vực III).

1.3.11.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Thạch Đạn, xã Cao Lâu, xã Hải Yến, xã Hòa Cư, xã Thanh Lò thuộc huyện Cao Lộc.

### **1.3.12. Xã Phú Xá**

1.3.12.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Là xã miền núi, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.12.2. Diện tích tự nhiên: 9,21 km<sup>2</sup>.

1.3.12.3. Quy mô dân số: 3.098 người.

1.3.12.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 2.912 người, chiếm tỷ lệ 94,01%.

1.3.12.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,3;

- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

- Chính sách ưu tiên đối với vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn (xã khu vực III).

1.3.12.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: thị trấn Đồng Đăng, xã Bình Trung, xã Thụy Hùng, xã Hồng Phong, xã Bảo Lâm thuộc huyện Cao Lộc.

### **1.3.13. Xã Tân Liên**

1.3.13.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Là xã miền núi, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.13.2. Diện tích tự nhiên: 15,09 km<sup>2</sup>.

1.3.13.3. Quy mô dân số: 4.258 người.

1.3.13.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 4.217 người, chiếm tỷ lệ 99,04%.

1.3.13.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,3;

- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

1.3.13.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Gia Cát, xã Yên Trạch thuộc huyện Cao Lộc; xã Khánh Xuân, xã Thống Nhất thuộc huyện Lộc Bình; xã Vân An thuộc huyện Chi Lăng; xã Mai Pha thuộc thành phố Lạng Sơn.

### **1.3.14. Xã Tân Thành**

1.3.14.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Là xã vùng cao, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.14.2. Diện tích tự nhiên: 31,19 km<sup>2</sup>.

1.3.14.3. Quy mô dân số: 3.768 người.

1.3.14.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 3.687 người, chiếm tỷ lệ 97,85%.

1.3.14.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,3;

- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

1.3.14.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Xuân Long thuộc huyện Cao Lộc; xã Tràng Phái thuộc huyện Văn Quan; xã Mai Sao, xã Bắc Thủy, xã Vân Thủy thuộc huyện Chi Lăng; xã Quảng Lạc thuộc thành phố Lạng Sơn.

### **1.3.15. Xã Thạch Đạn**

1.3.15.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Là xã miền núi, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.15.2. Diện tích tự nhiên: 35,46 km<sup>2</sup>.

1.3.15.3. Quy mô dân số: 3.097 người.

1.3.15.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 3.079 người, chiếm tỷ lệ 99,42%.

1.3.15.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,5;

- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

- Chính sách ưu tiên đối với vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn (xã khu vực III).

1.3.15.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Thụy Hùng, xã Bảo Lâm, xã Thanh Lòa, xã Lộc Yên, xã Hòa Cư, xã Hợp Thành thuộc huyện Cao Lộc; xã Hoàng Đồng thuộc thành phố Lạng Sơn.

### **1.3.16. Xã Thanh Lòa**

1.3.16.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Là xã vùng cao, biên giới, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.16.2. Diện tích tự nhiên: 37,61 km<sup>2</sup>.

1.3.16.3. Quy mô dân số: 1.718 người.

1.3.16.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 1.708 người, chiếm tỷ lệ 99,39%.

1.3.16.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,7;
- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.
- Chính sách đối với khu vực biên giới.
- Chính sách ưu tiên đối với vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn (xã khu vực III).

1.3.16.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Bảo Lâm, xã Thạch Đạn, xã Lộc Yên, xã Cao Lâu thuộc huyện Cao Lộc; có đường biên giới tiếp giáp với Trung Quốc.

### **1.3.17. Xã Thụy Hùng**

1.3.17.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.
- Là xã miền núi, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.17.2. Diện tích tự nhiên: 22,66 km<sup>2</sup>.

1.3.17.3. Quy mô dân số: 5.200 người.

1.3.17.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 5.108 người, chiếm tỷ lệ 98,24%.

1.3.17.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,4;
- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

1.3.17.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Bảo Lâm, xã Phú Xá, xã Bình Trung, xã Thạch Đạn thuộc huyện Cao Lộc; xã Hoàng Đồng thuộc thành phố Lạng Sơn.

### **1.3.18. Xã Xuân Long**

1.3.18.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.
- Là xã vùng cao, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.18.2. Diện tích tự nhiên: 23,13 km<sup>2</sup>.

1.3.18.3. Quy mô dân số: 2.707 người.

1.3.18.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 2.701 người, chiếm tỷ lệ 99,79%.

1.3.18.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,3;
- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.
- Chính sách ưu tiên đối với vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn (xã khu vực III).

1.3.18.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Tân Thành thuộc huyện Cao Lộc; xã Đồng Giáp, xã Tràng Các thuộc huyện Văn Quan; xã Quảng Lạc thuộc thành phố Lạng Sơn.

### **1.3.19. Xã Xuất Lễ**

1.3.19.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.
- Là xã vùng cao, biên giới, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.19.2. Diện tích tự nhiên: 73,06 km<sup>2</sup>.

1.3.19.3. Quy mô dân số: 6.198 người.

1.3.19.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 6.135 người, chiếm tỷ lệ 98,99%.

1.3.19.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,7;
- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.
- Chính sách đối với khu vực biên giới.

1.3.19.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Mẫu Sơn, xã Công Sơn, xã Cao Lâu thuộc huyện Cao Lộc; có đường biên giới tiếp giáp với Trung Quốc.

### **1.3.20. Xã Yên Trạch**

1.3.20.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.
- Là xã miền núi, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

1.3.20.2. Diện tích tự nhiên: 37,3 km<sup>2</sup>.

1.3.20.3. Quy mô dân số: 5.951 người.

1.3.20.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 5.801 người, chiếm tỷ lệ 97,48%.

1.3.20.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,3;
- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

1.3.20.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Tân Liên thuộc huyện Cao Lộc; xã Vân An, xã Vân Thủy, xã Chiến Thắng thuộc huyện Chi Lăng; xã Quảng Lạc, xã Mai Pha thuộc thành phố Lạng Sơn.

## **2. Các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Lạng Sơn thực hiện sắp xếp thành lập phường**

### **2.1. Xã Mai Pha (diện khuyến khích sắp xếp)**

2.1.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:



- Thuộc khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Là xã miền núi có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

2.1.2. Diện tích tự nhiên: 13,58 km<sup>2</sup>.

2.1.3. Quy mô dân số: 8.316 người.

2.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 6.246 người, chiếm tỷ lệ 75,11%.

2.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,2.

- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

2.1.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: phường Đông Kinh, phường Chi Lăng, xã Quảng Lạc thuộc thành phố Lạng Sơn; xã Hợp Thành, xã Gia Cát, xã Tân Liên, xã Yên Trạch thuộc huyện Cao Lộc.

## **2.2. Xã Hoàng Đồng (diện khuyến khích sắp xếp)**

2.2.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Là xã miền núi có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 30%.

2.2.2. Diện tích tự nhiên: 25,01 km<sup>2</sup>.

2.2.3. Quy mô dân số: 13.945 người.

2.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 11.286 người, chiếm tỷ lệ 80,93%.

2.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng:

- Phụ cấp khu vực hệ số 0,2;

- Chính sách đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

2.2.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: phường Hoàng Văn Thụ, phường Tam Thanh, phường Chi Lăng, xã Quảng Lạc thuộc thành phố Lạng Sơn; xã Bình Trung, xã Thụy Hùng, xã Thạch Đạn, xã Hợp Thành, thị trấn Cao Lộc thuộc huyện Cao Lộc.

## **3. Đặc điểm, điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của các đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp, thành lập phường thuộc thành phố Lạng Sơn mở rộng**

### **3.1. Xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn**

Là đơn vị hành chính nông thôn thuộc thành phố Lạng Sơn, nằm ở phía Đông Nam của thành phố. Xã có diện tích tự nhiên 13,58 km<sup>2</sup> (đạt 27,16% tiêu chuẩn), quy mô dân số 9.365 người (đạt 187,30% tiêu chuẩn). Với lợi thế có vị trí địa lý nằm ngay ở cửa ngõ của thành phố, khu vực trung tâm xã có địa hình tương đối rộng và bằng phẳng, giao thông đi lại thuận lợi nên xã Mai Pha có những điều kiện

thuận lợi cho việc phát triển dịch vụ, thương mại, bất động sản và các công trình phụ trợ cho thành phố, như bến bãi, kho chứa hàng, nhà hàng,... Những năm trở lại đây, với nỗ lực phấn đấu, quyết tâm của chính quyền và Nhân dân địa phương, tốc độ đô thị hóa tại xã Mai Pha diễn ra nhanh chóng, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn thay đổi toàn diện; cảnh quan môi trường có chuyển biến rõ nét; hệ thống cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã được quan tâm đầu tư xây dựng đồng bộ và hiện đại; an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng cao. Từ năm 2010 đến nay, xã trên địa bàn xã Mai Pha đã được đầu tư xây dựng nhiều dự án, công trình hạ tầng - xã hội trọng điểm lớn như: Khu đô thị Mai Pha; khu hành chính, trụ sở cơ quan nhà nước (Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn...). Xã Mai Pha được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới từ năm 2015 và hiện đang phấn đấu để đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Đối chiếu với các tiêu chuẩn để thành lập đơn vị hành chính đô thị, có cơ sở để nghiên cứu, xem xét thành lập phường từ đơn vị hành chính xã Mai Pha.

### 3.2. Xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn

Xã Hoàng Đồng là đơn vị hành chính nông thôn thuộc thành phố Lạng Sơn, nằm ở phía Tây Bắc của thành phố. Xã có diện tích tự nhiên 25,01 km<sup>2</sup> (đạt 50,03% tiêu chuẩn), quy mô dân số 15.226 người (đạt 304,52% tiêu chuẩn). Trên địa bàn xã có tuyến quốc lộ 1A, quốc lộ 235C và các trục đường chính liên xã tạo thành hệ thống giao thông đồng bộ, khép kín tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển và lưu thông hàng hóa, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trong những năm qua, xã Hoàng Đồng đã được tập trung đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng - xã hội, góp phần tạo nên diện mạo đô thị, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Dự án đô thị Nam Hoàng Đồng đã được đầu tư xây dựng từ năm 2008, hiện nay đã hình thành dân cư khu đô thị, thu hút giãn dân góp phần giảm tải cho khu vực nội thành thành phố. Trên địa bàn xã Hoàng Đồng hiện có trụ sở một số cơ quan, đơn vị cấp tỉnh gồm: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trường Cao Đẳng nghề Việt Đức, Bệnh viện Y học cổ truyền Lạng Sơn và nhiều trụ sở, khu sản xuất, chế biến của một số doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh.

Với lợi thế về quỹ đất nông, lâm nghiệp, xã Hoàng Đồng có nhiều tiềm năng để phát triển các vùng sản xuất cây ăn quả, rau, củ, thực phẩm sạch cung cấp cho thành phố và phục vụ khách du khách đến thăm quan Lạng Sơn, góp phần thúc đẩy phát triển du lịch của tỉnh. Đồng thời, với việc quy hoạch hợp lý diện tích đất lâm nghiệp, gắn với bảo vệ, quản lý phát triển rừng sẽ tạo nên cảnh quan môi trường sinh thái, vành đai xanh, “lá phổi” cho thành phố.

Đối chiếu với các tiêu chuẩn để thành lập đơn vị hành chính đô thị, có cơ sở để nghiên cứu, xem xét thành lập phường từ đơn vị hành chính xã Hoàng Đồng.

### 3.3. Thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc

Thị trấn Cao Lộc là trung tâm hành chính (huyện lỵ) của huyện Cao Lộc, tiếp giáp phía Đông Bắc của thành phố Lạng Sơn và liền kề ngay với xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc; thị trấn Cao Lộc có diện tích tự nhiên 2,75 km<sup>2</sup> (đạt 19,64% tiêu chuẩn), quy mô dân số 9.076 người (đạt 113,45% tiêu chuẩn). Với vị trí, vai trò là trung tâm hành chính của huyện, thị trấn Cao Lộc có hệ thống cơ sở hạ tầng - xã hội tương đối hoàn thiện. Hiện tại trên địa bàn thị trấn tập trung hầu hết trụ sở các cơ quan của huyện Cao Lộc (Huyện Ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện) và các cơ quan trực thuộc ngành dọc trung ương tại huyện (Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Công an, Quân đội, Kho bạc Nhà nước...). Thị trấn Cao Lộc là một trong hai thị trấn có quy mô diện tích nhỏ nhất tỉnh Lạng Sơn (dưới 50% tiêu chuẩn), mật độ dân cư cao, cần thiết phải được xem xét điều chỉnh để đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định.

#### 3.4. Thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc

Thị trấn Đồng Đăng đơn vị hành chính đô thị cấp xã thuộc huyện Cao Lộc, cách thành phố Lạng Sơn khoảng 14 km về phía Bắc. Thị trấn Đồng Đăng có diện tích tự nhiên 4,6km<sup>2</sup> (đạt 32,85% tiêu chuẩn), quy mô dân số 9.772 người (đạt 244,30% tiêu chuẩn). Thị trấn Đồng Đăng có một vị trí quan trọng trong giao thương buôn bán, thị trấn có nhiều tuyến đường thông sang các tỉnh như Thái Nguyên qua quốc lộ 1B và Cao Bằng qua quốc lộ 4A.

Thị trấn nằm trong Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, đặc biệt trên địa bàn thị trấn có cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị và Ga Đường sắt quốc tế có vị trí, vai trò rất quan trọng trong phát triển kinh tế cửa khẩu, phát triển giao lưu kinh tế giữa Lạng Sơn - Quảng Tây nói riêng, cũng như giữa Việt Nam - Trung Quốc nói chung.

Địa bàn là nơi cư trú của 4 dân tộc chính, gồm: Kinh, Tày, Nùng, Hoa. Qua đó, tạo cho thị trấn một hệ thống di sản văn hóa vô cùng phong phú và đa dạng, trên địa bàn còn có 04 điểm di tích lịch sử (Cột mốc số 0, Nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ - Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị; Nhà bia Thủy Môn Đình; Pháo đài Đồng Đăng) và 03 điểm di tích kiến trúc nghệ thuật (Đền Cô Đôi, Đền Mẫu Đồng Đăng; Đền Quan). Địa phương đã tận dụng những lợi thế trên để khai thác tốt tiềm năng và đa dạng các loại hình, sản phẩm du lịch, đặc biệt là du lịch tâm linh trên địa bàn thị trấn Đồng Đăng.

#### 3.5. Xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc

Xã Hợp Thành là đơn vị hành chính nông thôn thuộc huyện Cao Lộc, có vị trí địa lý nằm ở phía Đông Bắc của thành phố Lạng Sơn, tiếp giáp với các phường Vĩnh Trại, Đông Kinh và xã Mai Pha thành phố Lạng Sơn. Địa giới hành chính xã Hợp Thành bao quanh thị trấn Cao Lộc ở phía Bắc, phía Đông và phía Đông Nam. Xã có diện tích tự nhiên 9,21 km<sup>2</sup> (đạt 18,42% tiêu chuẩn), quy mô dân số 3.224 người (đạt 64,48% tiêu chuẩn), có trục đường quốc lộ 1A và quốc lộ 4B chạy qua, rất thuận lợi cho giao thương, phát triển kinh tế thương mại. Trên địa bàn xã Hợp Thành hiện tại tập trung nhiều doanh nghiệp đến đầu tư, cơ sở hạ tầng

tương đối phát triển, tốc độ đô thị hóa cao, có cơ sở để xem xét chuyển thành đơn vị hành chính đô thị.

### Phần III

## PHƯƠNG ÁN NHẬP HUYỆN CAO LỘC VÀO THÀNH PHỐ LẠNG SƠN VÀ THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG THUỘC THÀNH PHỐ LẠNG SƠN

### I. PHƯƠNG ÁN NHẬP HUYỆN CAO LỘC VÀO THÀNH PHỐ LẠNG SƠN (diện khuyến khích sắp xếp)

**1. Nội dung sắp xếp:** nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên và dân số của huyện Cao Lộc (có diện tích tự nhiên là 619,09 km<sup>2</sup>, đạt 72,83% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 87.403 người, đạt 546,3% so với tiêu chuẩn) vào thành phố Lạng Sơn (có diện tích tự nhiên là 77,94 km<sup>2</sup>, đạt 51,96% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 110.005 người, đạt 146,7% so với tiêu chuẩn) để mở rộng thành phố Lạng Sơn.

**2. Kết quả sau khi sắp xếp, thành phố Lạng Sơn có các tiêu chuẩn như sau:**

- 2.1. Diện tích tự nhiên: 697,03 km<sup>2</sup> (đạt 464,68% so với tiêu chuẩn).
- 2.2. Quy mô dân số: 197.408 người (đạt 263,2% so với tiêu chuẩn).
- 2.3. Số dân là người dân tộc thiểu số: 138.463 người (chiếm tỷ lệ 70,14%).
- 2.4. Số ĐVHC cấp xã trực thuộc: 29 đơn vị (09 phường, 20 xã), cụ thể:

STT	Đơn vị hành chính	DIỆN TÍCH		DÂN SỐ		
		Diện tích (Km <sup>2</sup> )	Đạt tỷ lệ so với tiêu chuẩn (%)	Trung bình năm 2022 (người)	Đạt tỷ lệ so với tiêu chuẩn (%)	Trong đó: người dân tộc thiểu số
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>697,03</b>	<b>464,68</b>	<b>197.408</b>	<b>263,21</b>	
1	Phường Hoàng Văn Thụ	1,40	25,47	17.271	493,46	7.680
2	Phường Tam Thanh	2,34	42,56	14.611	417,46	7.045
3	Phường Vĩnh Trại	1,62	29,37	18.705	534,43	8.309
4	Phường Đông Kinh	2,22	40,40	14.869	424,83	9.390
5	Phường Chi Lăng	4,07	74,02	17.504	500,11	9.120
6	Phường Hoàng Đồng (mới thành lập)	25,01	454,78	13.945	398,4	11.286
7	Phường Mai Pha (mới thành lập)	13,58	246,92	8.316	237,60	6.246
8	Phường Đông Đăng (mới thành lập)	4,60	83,63	9.772	279,20	6.628
9	Phường Cao Lộc (mới thành lập)	11,96	217,43	13.478	385,09	10.828

10	Xã Quảng Lạc	27,69	55,39	4.784	478,40	4.419
11	Xã Bảo Lâm	40,59	81,17	3.389	338,90	3.363
12	Xã Thanh Lòa	37,61	75,21	1.718	171,80	1.708
13	Xã Cao Lâu	58,34	116,68	3.805	380,50	3.759
14	Xã Thạch Đạn	35,46	70,91	3.097	309,70	3.079
15	Xã Xuất Lễ	73,60	147,19	6.198	619,80	6.135
16	Xã Hồng Phong	10,72	21,44	3.333	333,30	3.131
17	Xã Thụy Hùng	22,66	45,33	5.200	520,00	5.108
18	Xã Lộc Yên	30,79	61,57	2.088	208,80	2.077
19	Xã Phú Xá	13,00	26,00	3.098	309,80	2.912
20	Xã Bình Trung	24,06	48,11	3.336	333,60	3.284
21	Xã Hải Yến	29,44	58,88	2.013	201,30	2.004
22	Xã Hòa Cư	21,07	42,14	2.929	292,90	2.912
23	Xã Công Sơn	34,23	68,45	1.443	144,30	1.443
24	Xã Gia Cát	33,25	66,49	5.396	539,60	5.227
25	Xã Mẫu Sơn	23,02	46,05	426	42,60	424
26	Xã Xuân Long	23,13	46,25	2.707	270,70	2.701
27	Xã Tân Liên	15,09	30,18	4.258	425,80	4.217
28	Xã Yên Trạch	37,30	74,61	5.951	595,10	5.801
29	Xã Tân Thành	39,19	78,38	3.768	376,80	3.687

2.5. Số phường trên tổng số ĐVHC cấp xã trực thuộc: 9/29 (chiếm tỷ lệ 31,03%).

2.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: huyện Văn Lãng, huyện Văn Quan, huyện Chi Lăng, huyện Lộc Bình thuộc tỉnh Lạng Sơn; có đường biên giới tiếp giáp với Trung Quốc.

2.7. Nơi đặt trụ sở làm việc: trụ sở chính đặt tại trụ sở của UBND thành phố Lạng Sơn hiện nay.

2.8. Đánh giá các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC

### 2.8.1. Phù hợp với Quy hoạch có liên quan

Sắp xếp nhập toàn bộ huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn đảm bảo phù hợp với định hướng Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024.

Đồng thời đảm bảo phù hợp, thống nhất với định hướng Quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn đến năm 2045 hiện đang được UBND thành phố Lạng Sơn chủ trì triển khai xây dựng.

### 2.8.2. Đáp ứng tiêu chí phân loại đô thị đối với thành phố trực thuộc tỉnh

Thành phố Lạng Sơn mở rộng là đô thị có đường biên giới quốc gia nên các tiêu chí về phân loại đô thị được áp dụng đối với đô thị có yếu tố đặc thù theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 9 Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15). Qua rà soát, đánh giá, thành phố Lạng Sơn mở rộng đáp ứng tiêu chuẩn phân loại đối với thành phố trực thuộc tỉnh (tối thiểu đô thị loại III). Hiện tại UBND thành phố Lạng Sơn đang triển khai xây dựng Đề án phân loại đô thị đối với thành phố Lạng Sơn mở rộng để trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

## II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ VÀ THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG THUỘC THÀNH PHỐ LẠNG SƠN MỞ RỘNG

Sau khi nhập toàn bộ huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn, thực hiện sắp xếp thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn mở rộng, cụ thể như sau:

### 1. Phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện phải sắp xếp

#### 1.1. Nhập xã Hợp Thành với thị trấn Cao Lộc (thuộc diện phải sắp xếp) để thành lập phường

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Hợp Thành (có diện tích tự nhiên là  $9,21\text{km}^2$ , đạt 18,4% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 3.864 người, đạt 309,1% so với tiêu chuẩn) với thị trấn Cao Lộc (có diện tích tự nhiên là  $2,75\text{km}^2$ , đạt 19,6% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9.614 người, đạt 240,4% so với tiêu chuẩn) để thành lập phường mới thuộc thành phố Lạng Sơn mở rộng; phường mới sau khi thành lập dự kiến lấy tên là **phường Cao Lộc**.

#### 1.1.1. Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính:

- Thị trấn Cao Lộc có diện tích tự nhiên và quy mô dân số chưa đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định, thuộc nhóm phải thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2023-2025 theo Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15.

- Sau khi thực hiện nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn, đơn vị hành chính đô thị cấp xã thuộc huyện cũng đồng thời cần được xem xét để chuyển đổi thành phường để phù hợp với mô hình, cơ cấu tổ chức đơn vị hành chính trực thuộc thành phố theo quy định tại Hiến pháp năm 2013.

- Về lịch sử hình thành, năm 1994 thị trấn Cao Lộc được Chính phủ quyết định thành lập trên cơ sở một phần diện tích tự nhiên và dân số của xã Hợp Thành.

Do vậy, về cơ bản Nhân dân thuộc thị trấn Cao Lộc và xã Hợp Thành có sự tương đồng về thành phần dân tộc, văn hoá, tín ngưỡng và có sự gắn bó lâu đời với nhau, thuận lợi cho việc thực hiện nhập hai đơn vị hành chính để thành lập phường.

- Việc nhập xã Hợp Thành với thị trấn Cao Lộc để thành lập phường sẽ giảm số lượng đơn vị hành chính, góp phần vào việc tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

1.1.2. Kết quả sau khi thành lập, phường Cao Lộc có:

- Diện tích tự nhiên 11,96 km<sup>2</sup> (đạt 217,4% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số 13.478 người (đạt 385,1% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: phường Đông Kinh, phường Vĩnh Trại, phường Hoàng Văn Thụ, phường Hoàng Đồng (mới thành lập), phường Mai Pha (mới thành lập), xã Gia Cát, xã Hoà Cư, xã Thạch Đạn thuộc thành phố Lạng Sơn mở rộng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của phường Cao Lộc: tại trụ sở của UBND xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc hiện nay.

1.1.3. Đánh giá các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính

1.1.3.1. Phù hợp với Quy hoạch có liên quan

Sắp xếp thành lập phường Cao Lộc trên cơ sở nhập thị trấn Cao Lộc với xã Hợp Thành đảm bảo phù hợp, thống nhất với định hướng Quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn đến năm 2045 hiện đang được UBND thành phố Lạng Sơn chủ trì triển khai xây dựng.

1.1.3.2. Đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với khu vực dự kiến thành lập phường

Kết quả rà soát đánh giá, khu vực địa bàn gồm thị trấn Cao Lộc và xã Hợp Thành đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị để thành lập phường theo quy định.

## 1.2. Thành lập phường Đồng Đăng

Thành lập phường Đồng Đăng trên cơ sở nguyên trạng thị trấn Đồng Đăng (có diện tích tự nhiên 4,6 km<sup>2</sup>, đạt 32,9% tiêu chuẩn; quy mô dân số 9.772 người, đạt 244,3% tiêu chuẩn).

1.2.1. Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính

- Sau khi thực hiện nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn, đơn vị hành chính đô thị cấp xã thuộc huyện (thị trấn) cũng đồng thời cần được xem xét chuyển đổi thành phường để phù hợp với mô hình, cơ cấu tổ chức đơn vị hành chính trực thuộc thành phố theo quy định của Hiến pháp năm 2013.

- Thành lập phường Đồng Đăng thuộc thành phố Lạng Sơn với định hướng phát triển trở thành trung tâm đô thị biên giới hiện đại, là trung tâm động lực phát triển của thành phố Lạng Sơn với thế mạnh là kinh tế cửa khẩu, dịch vụ, thương mại và du lịch.

1.2.2. Kết quả sau khi thành lập, phường Đồng Đăng có:

- Diện tích tự nhiên 4,6 km<sup>2</sup> (đạt 83,6% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số 9.772 người (đạt 279,2% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Hồng Phong, xã Phú Xá, xã Bảo Lâm thuộc thành phố Lạng Sơn mở rộng; xã Tân Mỹ thuộc huyện Văn Lãng; có đường biên giới tiếp giáp với Trung Quốc.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của phường Đồng Đăng: tại trụ sở của UBND thị trấn Đồng Đăng hiện nay.

1.2.3. Đánh giá các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính

1.2.3.1. Phù hợp với Quy hoạch có liên quan

Thành lập phường Đồng Đăng trên cơ sở nguyên trạng thị trấn Đồng Đăng đảm bảo phù hợp, thống nhất với định hướng Quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn đến năm 2045 hiện đang được UBND thành phố Lạng Sơn chủ trì triển khai xây dựng.

1.2.3.2. Đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với khu vực dự kiến thành lập phường

Kết quả rà soát đánh giá, thị trấn Đồng Đăng đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị để thành lập phường theo quy định.

## **2. Phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện khuyến khích**

### **2.1. Thành lập phường Hoàng Đồng**

Thành lập phường Hoàng Đồng trên cơ sở nguyên trạng xã Hoàng Đồng (có diện tích tự nhiên 25,01 km<sup>2</sup>, đạt 50,0% tiêu chuẩn; quy mô dân số 13.945 người, đạt 1.115,6% tiêu chuẩn).

2.1.1. Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính

- Xã Hoàng Đồng là đơn vị hành chính nông thôn thuộc thành phố Lạng Sơn, nằm ở phía Tây Bắc của thành phố. Trên địa bàn xã có tuyến quốc lộ 1A, quốc lộ 235C và các trục đường chính liên xã tạo thành hệ thống giao thông đồng bộ, khép kín tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển và lưu thông hàng hóa, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trong những năm qua, xã Hoàng Đồng đã được tập trung đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng - xã hội, góp phần tạo nên diện mạo đô thị, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Dự án đô thị Nam Hoàng Đồng



đã được đầu tư xây dựng từ năm 2008, hiện nay đã hình thành dân cư khu đô thị, thu hút dân cư góp phần giảm tải cho khu vực nội thành thành phố. Trên địa bàn xã Hoàng Đồng hiện có trụ sở một số cơ quan, đơn vị cấp tỉnh gồm: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trường Cao Đẳng nghề Việt Đức, Bệnh viện Y học cổ truyền Lạng Sơn và nhiều trụ sở, khu sản xuất, chế biến của một số doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, trên địa bàn xã Hoàng Đồng hiện nay còn dự án Mailand Hoàng Đồng đang được triển khai, sẽ góp phần tạo nên một diện mạo đô thị mới, văn minh, hiện đại cho thành phố Lạng Sơn trong tương lai.

- Việc thành lập phường Hoàng Đồng trên cơ sở xã Hoàng Đồng sẽ tạo điều kiện nâng cao năng lực quản lý nhà nước các lĩnh vực theo mô hình chính quyền đô thị (quy hoạch, xây dựng, tài nguyên môi trường...), trước yêu cầu và xu thế tất yếu của quá trình đô thị hoá hiện nay. Đồng thời góp phần nâng tỷ lệ số phường trên tổng số đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Lạng Sơn, phù hợp với mô hình tổ chức đơn vị hành chính của thành phố trực thuộc tỉnh.

- Xã Hoàng Đồng đã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới năm 2015, nông thôn mới nâng cao năm 2019 và nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024.

2.1.2. Kết quả sau khi thành lập, phường Hoàng Đồng có:

- Diện tích tự nhiên 25,01 km<sup>2</sup> (đạt 454,8% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số 13.945 người (đạt 398,4% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: phường Cao Lộc (mới thành lập), phường Hoàng Văn Thụ, phường Tam Thanh, phường Chi Lăng, xã Thụy Hùng, xã Thạch Đạn, xã Bình Trung, xã Quảng Lạc thuộc thành phố Lạng Sơn mở rộng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của phường Hoàng Đồng: tại trụ sở UBND xã Hoàng Đồng hiện nay.

2.1.3. Đánh giá các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính

1.2.3.1. Phù hợp với Quy hoạch có liên quan

Thành lập phường Hoàng Đồng trên cơ sở nguyên trạng xã Hoàng Đồng đảm bảo phù hợp, thống nhất với định hướng Quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn đến năm 2045 hiện đang được UBND thành phố Lạng Sơn chủ trì triển khai xây dựng.

1.2.3.2. Đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với khu vực dự kiến thành lập phường

Kết quả rà soát đánh giá, xã Hoàng Đồng đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị để thành lập phường theo quy định.

## 2.2. Thành lập phường Mai Pha

Thành lập **phường Mai Pha** trên cơ sở nguyên trạng xã Mai Pha (có diện tích tự nhiên 13,58km<sup>2</sup>, đạt 27,2% tiêu chuẩn; quy mô dân số 8.316 người, đạt 554,4% tiêu chuẩn).

### 2.2.1. Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Xã Mai Pha là đơn vị hành chính nông thôn thuộc thành phố Lạng Sơn, nằm ở phía Đông Nam của thành phố. Với lợi thế có vị trí địa lý nằm ngay ở cửa ngõ của thành phố, khu vực trung tâm xã có địa hình tương đối rộng và bằng phẳng, giao thông đi lại thuận lợi nên xã Mai Pha có những điều kiện thuận lợi cho việc phát triển dịch vụ, thương mại, bất động sản và các công trình phụ trợ cho thành phố, như bến bãi, kho chứa hàng, nhà hàng,... Những năm trở lại đây, với nỗ lực phấn đấu, quyết tâm của chính quyền và Nhân dân địa phương, tốc độ đô thị hóa tại xã Mai Pha diễn ra nhanh chóng, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn thay đổi toàn diện; cảnh quan môi trường có chuyển biến rõ nét; hệ thống cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã được quan tâm đầu tư xây dựng đồng bộ và hiện đại; an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng cao. Từ năm 2010 đến nay, trên địa bàn xã Mai Pha đã được đầu tư xây dựng nhiều dự án, công trình hạ tầng - xã hội trọng điểm lớn như: Khu đô thị Mai Pha; khu hành chính, trụ sở cơ quan nhà nước (Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Công an tỉnh Lạng Sơn...).

- Xã Mai Pha được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới từ năm 2015, nông thôn mới nâng cao từ năm 2020 và hiện đang phấn đấu để đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Thành lập phường Mai Pha góp phần tăng tỷ lệ số phường trên tổng số ĐVHC cấp xã, mở rộng diện tích khu vực nội thị của thành phố Lạng Sơn.

### 2.2.2. Kết quả sau khi thành lập, phường Mai Pha có:

- Diện tích tự nhiên 13,58km<sup>2</sup> (đạt 246,9% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số 8.316 người (đạt 237,6% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: phường Đông Kinh, phường Chi Lăng, phường Cao Lộc (mới thành lập), xã Gia Cát, xã Tân Liên, xã Yên Trạch, xã Quảng Lạc thuộc thành phố Lạng Sơn mở rộng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của phường Mai Pha: tại trụ sở UBND xã Mai Pha hiện nay.

2.2.3. Đánh giá các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính

#### 2.2.3.1. Phù hợp với Quy hoạch có liên quan

Thành lập phường Mai Pha trên cơ sở nguyên trạng xã Mai Pha đảm bảo phù hợp, thống nhất với định hướng Quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn đến năm 2045 hiện đang được UBND thành phố Lạng Sơn chủ trì triển khai xây dựng.

2.2.3.2. Đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với khu vực dự kiến thành lập phường.

Kết quả rà soát đánh giá, xã Mai Pha đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị để thành lập phường theo quy định.

### III. LÝ DO ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP TRONG GIAI ĐOẠN 2023-2025 NHƯNG ĐỀ NGHỊ KHÔNG THỰC HIỆN SẮP XẾP

Xã Mẫu Sơn, huyện Cao Lộc thuộc diện sắp xếp trong giai đoạn 2023-2025, tuy nhiên địa phương đề nghị không thực hiện sắp xếp với những lý do như sau:

**1. Về lịch sử hình thành:** cùng với lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc nói chung, lịch sử địa phương nói riêng, vùng đất Mẫu Sơn từ khi hình thành cho đến nay đã có nhiều lần thay đổi. Vào thế kỷ XIX, theo sách “*Địa danh làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX*”<sup>4</sup> và “*Đồng Khánh địa dư chí*” vào cuối thế kỷ XIX, xã Mẫu Sơn thuộc châu Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Sách *Đồng Khánh địa dư chí* cho biết xã Mẫu Sơn vào cuối thế kỷ XIX thuộc một trong 2 tổng *Khuất Xá* và *Bồng Bộc*, thuộc đất của *Trang Đồng Bộc* và *Trang Lục Thôn*. Tại mục *Trang Đồng Bộc* viết “... *Mẫu Sơn (Thâm Phù)* và *Trang Lục Thôn* viết là “*Mẫu Sơn Khuôi*”, xã Mẫu Sơn thuộc xã Yên Khoái, tổng Khuất Xá<sup>5</sup>.

Năm 1907, châu Cao Lộc được thành lập, vùng đất Mẫu sơn (gồm cả xã Công Sơn ngày nay) thuộc châu Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Tháng 9/1938, chính quyền thực dân Pháp đổi một số châu của tỉnh Lạng Sơn thành phủ, theo đó châu Cao Lộc được đổi thành phủ Cao Lộc, lúc này xã Mẫu Sơn thuộc phủ Cao Lộc.

Sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời, phủ Cao Lộc được đổi thành huyện Cao Lộc. Khi ấy vùng đất Mẫu Sơn ngày nay thuộc huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Sách *Địa chí Lạng Sơn* viết: “*Sau năm 1945... huyện Cao Lộc có 17 đơn vị hành chính là thị xã Lạng Sơn và 16 xã: Tân Thành... Mẫu Sơn, Xuất Lễ, Cao Lâu...*”<sup>6</sup>.

Ngày 27/12/1975, Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa có Nghị quyết về việc hợp nhất hai tỉnh Lạng Sơn và Cao Bằng thành tỉnh Cao Lạng. Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, từ tháng 4/1976, các đơn vị hành chính của 2 tỉnh Lạng Sơn và Cao Bằng chính thức hoạt động theo đơn vị hành chính mới là tỉnh Cao

<sup>4</sup> Viện Nghiên cứu Hán Nôm, *Địa danh làng xã Việt Nam thế kỷ XIX*, Nxb. Văn hoá Thông tin, Hà Nội, 2012, tr.120.

<sup>5</sup> *Đồng Khánh địa dư chí*, tập 1, bản dịch, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2003, tr.621. Xem thêm *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc - Kỳ*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội, 1999, tr.524 và 526. Hiện nay có 2 xã Mẫu Sơn, 1 xã thuộc huyện Cao Lộc, và một xã thuộc huyện Lộc Bình.

<sup>6</sup> UBND tỉnh Lạng Sơn, *Địa chí Lạng Sơn*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, tr.811.

Lạng, trong đó có xã Mẫu Sơn. Ngày 29/12/1978, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết về tách tỉnh Cao Lạng trở lại thành 02 tỉnh cũ Lạng Sơn và Cao Bằng. Từ đây, xã Mẫu Sơn là đơn vị hành chính thuộc huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Như vậy, có thể khẳng định đơn vị hành chính xã Mẫu Sơn đã được hình thành ổn định từ năm 1945 cho đến nay, không có sự điều chỉnh địa giới hành chính.

## 2. Về đặc điểm, tình hình

Là xã biên giới với địa bàn rộng, địa hình chủ yếu là đồi núi, bị chia cắt mạnh; có đường biên giới tiềm ẩn nhiều nguy cơ phức tạp về an ninh biên giới; cơ sở hạ tầng nông thôn còn yếu kém, đặc biệt là hệ thống giao thông còn nhiều khó khăn, các tuyến đường ngõ nhiều và dài chủ yếu là đường mòn, đường đất, lầy lội vào mùa mưa (*hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã Mẫu Sơn có tổng chiều dài là 32,716 km, trong đó đường xã mới cứng hóa được 4,8/17km đạt tỷ lệ cứng hóa 28,2%; đường trục thôn mới cứng hóa được 0,675/3,95km đạt 17,0%; đường ngõ xóm mới cứng hóa được 2,21/12,49km đạt 17,69%*) ảnh hưởng đến việc phát triển kinh tế và tuyên truyền thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật còn hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển, rất nhiều điểm trên địa bàn xã chưa có sóng điện thoại.

**3. Về vị trí địa lý:** xã Mẫu Sơn tiếp giáp với xã Công Sơn, xã Xuất Lễ, tuy nhiên việc sáp nhập với các đơn vị hành chính này là rất khó khăn, với lý do:

- Cộng đồng dân cư sinh sống tại xã Mẫu Sơn và xã Xuất Lễ có sự khác biệt về dân tộc, văn hóa, phong tục, tập quán, tín ngưỡng (*xã Mẫu Sơn có trên 95% là người dân tộc Dao, còn xã Xuất Lễ chủ yếu là người dân tộc Tày, Nùng*), do đó sẽ khó khăn cho việc thực hiện sáp nhập. Mặt khác, xã Xuất Lễ hiện nay đã đảm bảo các tiêu chuẩn về quy mô dân số và diện tích tự nhiên (*dân số đạt 619,8%, diện tích tự nhiên đạt 147,2% tiêu chuẩn*), nếu sáp nhập thêm xã Mẫu Sơn sẽ làm tăng diện tích và quy mô dân số, khó khăn cho công tác quản lý, chỉ đạo điều hành.

- Do địa hình chia cắt, nên hệ thống đường giao thông kết nối giữa xã Mẫu Sơn với xã Công Sơn không thuận lợi, chỉ có tuyến đường đất, đèo dốc, địa hình hiểm trở, lầy lội về mùa mưa khó khăn trong đi lại; khi sáp nhập với xã Công Sơn khoảng cách từ thôn đầu đến thôn cuối gần 50km, khoảng cách từ trung tâm xã Mẫu Sơn đến trung tâm xã Công Sơn khoảng 25km, khó khăn trong việc người dân đến trụ sở UBND xã hội họp cũng như giải quyết các công việc hành chính liên quan và các hoạt động phong trào khác do xã phát động.

## 4. Về quốc phòng, an ninh

Xã Mẫu Sơn có trên 4,3km đường biên giới tiếp giáp với Trung Quốc, là địa bàn quan trọng đảm bảo an ninh biên giới quốc gia, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia trên bộ, với địa hình đồi núi hiểm trở hiện chưa xây dựng được đường tuần tra biên giới trên địa bàn, khó khăn trong công tác tuần tra biên giới. Với đặc thù xã biên giới, vùng cao, tình hình an ninh trật tự chứa ẩn nhiều nguy cơ gây mất an toàn, nhất là sự lợi dụng của các thế lực thù địch vào vấn đề dân tộc, tôn giáo để lôi kéo, dụ dỗ, mua chuộc chống phá cách mạng nước ta. Là một trong 3 xã có vị trí trọng yếu trong việc xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh

nhân dân trên địa bàn huyện Cao Lộc. Theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 01/7/2022 của Bộ Quốc phòng về việc công nhận xã, phường, thị trấn trọng điểm về quốc phòng, xã Mẫu Sơn là địa bàn trọng điểm về quốc phòng.

Với những đặc điểm trên, xã Mẫu Sơn thuộc diện không bắt buộc sắp xếp theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội<sup>7</sup>.

#### **IV. GIẢI TRÌNH TRƯỜNG HỢP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH**

Phường Đồng Đăng sau khi thành lập có diện tích tự nhiên 4,6km<sup>2</sup>, chưa đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên đối với phường quy định tại Điều 8, Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (từ 5,5 km<sup>2</sup> trở lên).

##### **Báo cáo giải trình:**

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 31 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022) quy định: “*Trường hợp thành lập đơn vị hành chính đô thị trên cơ sở nguyên trạng 01 đơn vị hành chính cùng cấp hoặc điều chỉnh địa giới các đơn vị hành chính để thành lập đơn vị hành chính đô thị mà không làm thay đổi số lượng đơn vị hành chính thì diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính sau khi thành lập, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính có thể thấp hơn nhưng tối thiểu phải đạt 50% tiêu chuẩn của đơn vị hành chính tương ứng*”.

Sau khi thành lập trên cơ sở nguyên trạng thị trấn Đồng Đăng, phường Đồng Đăng có diện tích tự nhiên đạt 83,63% tiêu chuẩn quy định. Do vậy, việc thành lập phường Đồng Đăng trên cơ sở nguyên trạng thị trấn Đồng Đăng có cơ sở pháp lý để thực hiện.

- Mặt khác, qua việc nghiên cứu phương án nhập một phần diện tích của xã Hồng Phong và Phú Xá (khu vực thuận lợi cho phát triển đô thị) vào thị trấn Đồng Đăng để thành lập phường Đồng Đăng là phù hợp với xu hướng phát triển đô thị tại khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng, tuy nhiên phương án sẽ dẫn đến phần diện tích còn lại của xã Hồng Phong, xã Phú Xá không đảm bảo tiêu chuẩn quy định, bắt buộc phải nhập với xã Thụy Hùng và xã Bảo Lâm để đảm bảo đủ tiêu chuẩn diện tích đơn vị hành chính cấp xã (50 km<sup>2</sup> trở lên), dẫn đến phải giải thể 03 đơn vị hành chính cấp xã (hiện tại diện tích cả 03 xã: Hồng Phong, Phú Xá, Thụy Hùng

<sup>7</sup> “Điều 3. Các trường hợp không bắt buộc sắp xếp đơn vị hành chính

1. Đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có một trong các yếu tố đặc thù sau đây thì không bắt buộc thực hiện sắp xếp:

a) Có vị trí biệt lập và khó tổ chức giao thông kết nối thuận lợi với các đơn vị hành chính liền kề;  
b) Có địa giới đơn vị hành chính đã hình thành ổn định và từ năm 1945 đến nay chưa có thay đổi, điều chỉnh lần nào;  
c) Có vị trí trọng yếu về quốc phòng, an ninh hoặc có đặc điểm về truyền thống lịch sử, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục, tập quán riêng biệt mà nếu sắp xếp với đơn vị hành chính liền kề khác sẽ dẫn đến mất ổn định về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội;...”.

gộp lại chưa đủ 50km<sup>2</sup>), sẽ gây xáo trộn, ảnh hưởng lớn đến sự ổn định của hệ thống chính trị và đời sống của Nhân dân; đồng thời tại văn bản của Bộ Nội vụ và Ủy ban Pháp luật (Quốc hội) có ý kiến: cần hạn chế tối đa việc điều chỉnh địa giới hành chính nhập một phần diện tích tự nhiên, dân số của đơn vị hành chính này vào đơn vị hành chính khác (khuyến khích theo hướng nhập nguyên trạng).

Đồng thời, nghiên cứu phương án nhập toàn bộ xã Hồng Phong hoặc toàn bộ xã Phú Xá vào thị trấn Đồng Đăng để thành lập phường Đồng Đăng thì phường Đồng Đăng (mới) sẽ đảm bảo về diện tích tự nhiên và quy mô dân số. Tuy nhiên, do phần lớn diện tích tự nhiên của xã Hồng Phong và xã Phú Xá là đồi núi, diện tích thuận lợi để phát triển đô thị không lớn, dân số chủ yếu lao động nông nghiệp, cơ sở hạ tầng còn yếu kém, do vậy phương án nhập nguyên trạng xã Hồng Phong hoặc xã Phú Xá (hoặc cả hai xã) vào thị trấn Đồng Đăng để thành lập phường chưa thực sự hợp lý; khả năng đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ cơ sở hạ tầng đô thị để thành lập phường chưa đảm bảo trong giai đoạn 2023-2025.

## **V. SỐ LƯỢNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ CỦA TỈNH LẠNG SƠN SAU KHI NHẬP HUYỆN CAO LỘC VÀO THÀNH PHỐ LẠNG SƠN VÀ THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG THUỘC THÀNH PHỐ LẠNG SƠN**

Sau khi nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và sắp xếp thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn (cùng với thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc 04 huyện Tràng Định, Văn Quan, Hữu Lũng, Lộc Bình trong năm 2024), số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Đơn vị hành chính cấp huyện: Tổng số 10 đơn vị, trong đó có 01 thành phố và 09 huyện; giảm 01 đơn vị hành chính cấp huyện so với trước khi sắp xếp.

2. Đơn vị hành chính cấp xã: tổng số 193 đơn vị, trong đó có 09 phường, 12 thị trấn và 172 xã (giảm 07 đơn vị hành chính cấp xã so với trước khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; giảm 01 xã so với trước khi nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và sắp xếp thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn).

## **PHẦN IV**

### **ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN NHẬP HUYỆN CAO LỘC VÀO THÀNH PHỐ LẠNG SƠN VÀ THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG THUỘC THÀNH PHỐ LẠNG SƠN**

##### **1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước**

##### **1.1. Tác động tích cực**

- Phương án sắp xếp sẽ góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm đầu mối (giảm 01 huyện và 01 xã), giảm chi ngân sách; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt

động của hệ thống chính trị; tạo sự bền vững trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thuận lợi trong việc huy động các nguồn lực của xã hội và tạo điều kiện để đổi mới, cải cách chế độ, chính sách tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức và mức phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

- Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo vị trí việc làm (583 người), góp phần nâng cao chất lượng và trách nhiệm thi hành công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại những đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp. Đối với những người không đủ điều kiện tiêu chuẩn, không đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới thì thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quy hoạch, sắp xếp không gian phát triển đô thị đảm bảo tính tổng thể, toàn diện, lâu dài.

- Việc thành lập các phường mới sẽ tạo điều kiện mở rộng khu vực nội thị của thành phố Lạng Sơn để phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển chung của tỉnh, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương theo mô hình đơn vị hành chính đô thị.

### **1.2. Tác động tiêu cực**

- Khó khăn trong việc sắp xếp, bố trí lại hoặc giải quyết chế độ chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư tại các đơn vị hành chính thực hiện do sắp xếp.

- Thành phố Lạng Sơn mở rộng có diện tích rộng với 29 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, dẫn đến công tác lãnh đạo, điều hành, quản lý của cấp uỷ đảng, chính quyền thành phố sẽ gặp một số khó khăn nhất định trong giai đoạn đầu sau khi sắp xếp.

## **2. Tác động về kinh tế - xã hội**

### **2.1. Tác động tích cực**

- Sau khi nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn, thành phố Lạng Sơn sẽ phát huy tối đa những tiềm năng, lợi thế về kinh tế cửa khẩu, về phát triển du lịch, thương mại, dịch vụ của huyện Cao Lộc và thành phố Lạng Sơn, tạo điều kiện thuận lợi để quy hoạch, hoạch định các chính sách, tập trung nguồn lực, thu hút đầu tư xây dựng thành phố Lạng Sơn trở thành một cực tăng trưởng, hạt nhân quan trọng trong phát triển kinh tế vùng trung du và miền núi Bắc Bộ theo tinh thần Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị, nâng cao vị thế, tầm quan trọng của thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với khu vực và đất nước.

- Góp phần đẩy mạnh và nâng cao tỷ lệ đô thị hóa trên địa bàn; quy hoạch, phát triển các cơ sở sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ,... là thời điểm để đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ theo hướng văn minh, hiện đại; tác động mạnh đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế của các đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp. Đồng thời, việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, thành lập phường còn là động lực quan trọng thúc đẩy quá trình phát triển và phân bổ lực lượng sản xuất theo hướng



giảm tỷ lệ lao động nông nghiệp, tăng tỷ lệ lao động phi nông nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế vùng nông thôn, ngoại thành, ngoại thị, góp phần rút ngắn khoảng cách phát triển giữa khu vực nông thôn và thành thị.

- Hệ thống giáo dục, y tế được sắp xếp, kiện toàn, nâng cao chất lượng sẽ góp phần phục vụ Nhân dân được tốt hơn; công tác đảm bảo an sinh xã hội được chú trọng, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy nguồn lực trong Nhân dân, nguồn lực xã hội hóa để xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển hệ thống y tế, giáo dục.

## **2.2. Tác động tiêu cực**

- Việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã sẽ làm thay đổi địa giới, tên gọi đơn vị hành chính các cấp có liên quan làm phát sinh chi phí ngân sách để thực hiện việc khắc các con dấu pháp lý mới; thực hiện chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới đơn vị hành chính, hồ sơ địa chính các cấp; điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tỉnh; quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn và các quy hoạch khác có liên quan; phát sinh nhiều chi phí cho việc cấp đổi, cấp lại giấy tờ cho các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã đặt ra yêu cầu mới đối với việc đầu tư nâng cấp các cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đối với các đơn vị hành chính cấp xã của huyện Cao Lộc nhập vào thành phố để đảm bảo sự kết nối đồng bộ, thông suốt, đặc biệt là hệ thống hạ tầng về giao thông và thông tin liên lạc.

- Khó khăn trong việc chuyển đổi công năng sử dụng một số trụ sở làm việc dư thừa sau sắp xếp.

## **3. Tác động về quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự xã hội**

### **3.1. Tác động tích cực**

Việc sắp xếp, điều chỉnh bộ máy nhà nước sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước nói chung, trong đó có công tác quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh, kinh tế - xã hội phát triển, đời sống vật chất, tinh thần của quần chúng Nhân dân không ngừng được nâng cao góp phần củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc, hạn chế nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm. Hạ tầng giao thông được đầu tư, nâng cấp giúp cho việc đi lại được thuận lợi, góp phần củng cố quốc phòng - an ninh, giảm thiểu tai nạn giao thông. Công tác quốc phòng được quan tâm, trật tự an toàn xã hội được tăng cường. Cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật được đầu tư, ý thức và đời sống Nhân dân được nâng lên góp phần nâng cao nhận thức của người dân về an ninh - quốc phòng, không để các thế lực thù địch, các phần tử phản động... tuyên truyền, lôi kéo và lợi dụng.

### **3.2. Tác động tiêu cực**

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã sẽ tác động tới công tác nắm bắt tình hình địa bàn, do địa bàn được mở rộng hơn trước và cán bộ chưa có kinh nghiệm thực tiễn tại khu vực mới sau sắp xếp, có đơn vị chuyển đổi từ quản lý nông thôn sang quản lý đô thị.



- Việc sắp xếp đơn vị hành chính đòi hỏi lực lượng công an thực hiện cập nhật lại thông tin dân cư trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và thông tin của công dân tại thẻ căn cước công dân; phát sinh nhiệm vụ, kinh phí thực hiện thủ tục thu hồi và cấp mới cho các đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp. Hệ thống mạng lưới giao thông được mở rộng, lưu lượng phương tiện tham gia nhiều; các khu vực công cộng được hình thành nhiều hơn cùng với các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tăng gây áp lực đến việc quản lý hành chính nhà nước cho chính quyền địa phương.

#### **4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công**

##### **4.1. Tác động tích cực**

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã góp phần quan trọng làm cho nền hành chính công được nâng cao, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính phục vụ Nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Đây là cơ hội để tăng cường, phát huy sử dụng có hiệu quả phần mềm Một cửa điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần trên môi trường mạng, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho Nhân dân, tăng tính công khai, minh bạch trong hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã.

##### **4.2. Tác động tiêu cực**

Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã dẫn đến phát sinh việc sẽ phải chuyển đổi các thông tin về địa chỉ liên lạc của công dân, tổ chức, các loại giấy tờ cá nhân, ảnh hưởng đến liên lạc và giao dịch, điều đó sẽ tạo áp lực rất lớn đối với bộ máy hành chính của đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp. Yêu cầu cán bộ, công chức cấp xã tại các đơn vị hành chính mới cần phải nâng cao năng lực, hiệu quả và gắn với trách nhiệm trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính.

## **II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP KHI THỰC HIỆN NHẬP HUYỆN CAO LỘC VÀO THÀNH PHỐ LẠNG SON VÀ THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG**

### **1. Những thuận lợi**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành Trung ương đã sớm cụ thể hóa các chủ trương của Đảng; sửa đổi và ban hành mới nhiều quy định pháp luật kịp thời, đầy đủ, chi tiết theo hướng rút gọn về quy trình, thủ tục nên tạo điều kiện thuận lợi cho việc sắp xếp đơn vị hành chính đô thị trên địa bàn.

- Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sát sao; cấp ủy, chính quyền các cấp và cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở đã khẩn trương triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 117/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 119-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn, Kế hoạch số 177/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn; công tác tuyên truyền, phổ biến được triển khai đồng bộ và sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân để nâng cao nhận thức về

việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, đồng tình ủng hộ với chủ trương của Đảng, Nhà nước trong thực hiện nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn.

- Sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã góp phần quan trọng tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; đảm bảo quy mô diện tích tự nhiên phù hợp với năng lực quản lý của chính quyền hiện hữu; có điều kiện tập trung khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế sẵn có, các thế mạnh kinh tế, đảm bảo phát triển hài hòa và bền vững; tạo lập cơ sở pháp lý cho công tác quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị và nông thôn trên địa bàn; gắn kết chặt chẽ giữa đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội với truyền thống đoàn kết dân tộc, lịch sử, văn hóa của địa phương, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

## 2. Những khó khăn, vướng mắc

- Do yếu tố đặc thù về vị trí địa lý, điều kiện địa hình của thành phố Lạng Sơn và huyện Cao Lộc, nên trong quá trình khảo sát, nghiên cứu tỉnh Lạng Sơn đã đưa ra nhiều phương án sắp xếp điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính của thành phố Lạng Sơn để xin ý kiến Bộ Nội vụ, Bộ Xây dựng, tuy nhiên các phương án đưa ra cũng chưa được sự đồng tình, thống nhất của các Bộ, ngành Trung ương. Đồng thời, do trong quá trình nghiên cứu xây dựng Đề án (từ năm 2021), có sự điều chỉnh phương án thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính dẫn đến phải điều chỉnh lại Quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn giai đoạn đến 2045, khó khăn trong việc đảm bảo tiến độ hoàn thiện hồ sơ Đề án để trình Bộ Nội vụ thẩm định trình Chính phủ trong Quý II năm 2024 theo kế hoạch.

- Công tác sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 diễn ra cùng với công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV nhiệm kỳ 2025 - 2030; bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã tạo áp lực công việc rất lớn đối với chính quyền địa phương. Với khoảng thời gian ngắn, phải thực hiện qua nhiều bước theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan; thời gian thực hiện tương đối gấp nhưng phải hoàn thành trước khi diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp, nhất là Đại hội Đảng bộ cấp xã nên việc nghiên cứu, xây dựng phương án tổ chức bộ máy và sắp xếp cán bộ, công chức trên địa bàn sẽ gặp những khó khăn nhất định.

- Sau khi nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và thành lập các phường, tổng số có khoảng 583 người làm việc trong hệ thống chính trị cấp huyện và cấp xã<sup>8</sup> chịu sự tác động của việc sắp xếp, khó khăn cho việc bố trí, sắp xếp và giải quyết chế độ chính sách đối với đối tượng dôi dư, đặc biệt đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý. Tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, công chức, viên chức thuộc

<sup>8</sup> Gồm 116 cán bộ, công chức, người lao động thuộc khối đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; 413 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc HĐND, UBND cấp huyện; 54 cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp còn nhiều băn khoăn, lo ngại về việc tiếp tục công tác, chuyển công tác khác hoặc nghỉ công tác theo quy định; tâm lý của cán bộ, công chức, viên chức sẽ bị dao động, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả công việc tại địa phương; ảnh hưởng đến sinh hoạt, sản xuất của một bộ phận dân cư và các thiết chế văn hóa.

- Việc giải thể đơn vị hành chính huyện Cao Lộc kéo theo các cơ quan thuộc ngành dọc trực thuộc Trung ương tại địa phương (Công an, Quân đội, Tòa án, Viện kiểm sát, Kho bạc Nhà nước...) cũng phải tổ chức, sắp xếp lại bộ máy, nhân sự, do vậy cần phải có sự vào cuộc, phối hợp tích cực của các cơ quan Trung ương có đơn vị trực thuộc tại địa phương.

- Thành phố Lạng Sơn sau khi sắp xếp có địa bàn rộng, khoảng cách về địa lý từ trung tâm của thành phố đến nhiều xã tương đối xa, dẫn đến khó khăn trong việc quản lý, nắm tình hình địa bàn và giải quyết các công việc phát sinh tại cơ sở.

- Do thay đổi tên gọi đơn vị hành chính nên người dân phải thực hiện chuyển đổi nhiều giấy tờ có liên, phát sinh nhiều thủ tục và chi phí.

- Đối với địa bàn các đơn vị hành chính nông thôn sau khi sắp xếp trở thành phường, do tốc độ đô thị hóa nhanh, nhu cầu sử dụng đất để xây dựng khu đô thị, khu dân cư và các lĩnh vực phi nông nghiệp tăng nhanh sẽ gây khó khăn đối với công tác quản lý hành chính nhà nước trong thời gian đầu.

### **3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc**

- Thành phố Lạng Sơn có vị trí gần như nằm trọn vẹn trong địa giới hành chính chính huyện Cao Lộc, do đó để mở rộng địa giới hành chính của thành phố Lạng Sơn chỉ có thể thực hiện phương án sắp xếp với huyện Cao Lộc. Tuy nhiên, huyện Cao Lộc là huyện miền núi, biên giới, có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, tỷ lệ đô thị hoá chưa cao, còn có nhiều xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cơ sở hạ tầng đô thị, hạ tầng nông thôn còn yếu kém.

- Để hoàn thiện hồ sơ Đề án trình Bộ Nội vụ thẩm định trình Chính phủ, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, điều kiện bắt buộc hồ sơ Đề án phải có văn bản của Bộ Xây dựng công nhận thành phố Lạng Sơn mở rộng đạt tiêu chí phân loại đô thị tối thiểu loại III, công nhận khu vực dự kiến thành lập phường đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị theo quy định. Tuy nhiên, quy trình để hoàn thiện hồ sơ Đề án phân loại đô thị, báo cáo đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với khu vực dự kiến thành lập phường đòi hỏi phải đảm bảo các bước trình tự theo quy định, cần phải có đủ thời gian để thực hiện.

- Nhập toàn bộ huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn, giải thể huyện Cao Lộc sẽ kéo theo số lượng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện bị tác động, dôi dư lớn. Tuy nhiên phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức phải tùy thuộc vào trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực, sở trường của mỗi cá nhân, phụ thuộc vào vị trí việc làm còn thiếu biên chế tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh. Trong khi thực trạng hiện nay, biên chế người làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh cơ bản đã ổn định, không còn nhiều vị trí việc làm còn thiếu người làm việc.

- Do huyện Cao Lộc là đơn vị hành chính nông thôn cấp huyện, nên khi nhập vào thành phố Lạng Sơn thì thành phố Lạng Sơn mở rộng sẽ có diện tích tự nhiên lớn gấp 4,6 lần tiêu chuẩn diện tích tự nhiên của thành phố thuộc tỉnh ( $697,03 \text{ km}^2/150 \text{ km}^2$ ), phạm vi quản lý của chính quyền thành phố Lạng Sơn sẽ lớn hơn nhiều so với trước khi sắp xếp.

- Khi nhập toàn bộ 22 đơn vị hành chính cấp xã của huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn, các loại giấy tờ liên quan đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện Cao Lộc cũ cần phải được chuyển đổi, cấp lại để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất về mặt pháp lý.

- Cùng với việc thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn mở rộng, công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị sẽ được đẩy mạnh triển khai, góp phần đẩy nhanh tốc độ đô thị hoá đô thị.

#### **4. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã**

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn là nhằm mục đích tổ chức hợp lý lại đơn vị hành chính, xây dựng nền hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả để tạo sự đồng thuận về nhận thức và hành động trong cấp ủy, chính quyền các cấp, trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là đối với các đơn vị hành chính thuộc diện phải sắp xếp.

- Kịp thời ban hành và tham mưu các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tại địa phương, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 bảo đảm thực hiện đúng nguyên tắc, mục tiêu, phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch nông thôn và quy hoạch đô thị.

- Ưu tiên nguồn lực hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội theo quy hoạch và chương trình phát triển đô thị thành phố Lạng Sơn, trong đó tập trung ưu tiên hoàn thiện cơ sở hạ tầng, chỉnh trang đô thị đối với các phường mới được thành lập; đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng đối với các xã của huyện Cao Lộc (cũ) mới nhập vào thành phố Lạng Sơn, đặc biệt các xã biên giới, xã có điều kiện kinh tế khó khăn, đảm bảo sự kết nối giao thông, thông tin liên lạc được thông suốt, thuận lợi cho hoạt động quản lý, điều hành cấp ủy, chính quyền các cấp và đời sống sinh hoạt của Nhân dân.

- Tập trung thực hiện tốt việc sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy; lựa chọn trụ sở làm việc dựa trên các tiêu chí bao gồm cơ sở vật chất đáp ứng các điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc; diện tích trụ sở, nhà văn hóa, đáp ứng cơ bản các nhu cầu và có vị trí trung tâm để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc thực hiện giao dịch hành chính và sinh hoạt; có điều kiện để phát triển trở thành đô thị trong tương lai.

- Nghiên cứu xây dựng Đề án sắp xếp, bố trí và giải quyết chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bị tác động, ảnh hưởng do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã đảm bảo tính



tổng thể trên địa bàn toàn tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức có năng lực tiếp tục được bố trí công việc mới phù hợp với năng lực chuyên môn, điều kiện công tác. Đồng thời nghiên cứu tham mưu HĐND tỉnh ban hành chính hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính; chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức dôi dư chủ động nghỉ thôi việc ngay sau khi có Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

- Các cơ quan quản lý nhà nước theo lĩnh vực ngành tham mưu cấp có thẩm quyền tổ chức cấp đổi, cấp lại các loại giấy tờ cho các tổ chức, cá nhân do sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã đảm bảo không làm phát sinh các khoản phí, lệ phí cho tổ chức và cá nhân.

- Các cơ quan ngành dọc trực thuộc Trung ương được tổ chức tại huyện Cao Lộc và thành phố Lạng Sơn chủ động xây dựng phương án về sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự và xử lý trụ sở, tài sản công báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định pháp luật.

### **III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN**

#### **1. Kế hoạch và lộ trình thực hiện**

##### **1.1. Năm 2024**

- Hoàn thiện hồ sơ Đề án nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn trình Bộ Nội vụ thẩm định báo cáo Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét quyết định.

- Xây dựng Đề án sắp xếp, bố trí và giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bị tác động, ảnh hưởng do nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và thành lập các phường.

##### **1.2. Năm 2025**

- Ngay sau khi có Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch để triển khai Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Các địa phương tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo đơn vị hành chính mới sau khi sắp xếp.

- Tập trung thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Từ năm 2025 đến 2029, tập trung giải quyết dứt điểm việc bố trí, sắp xếp và thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

- Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp.

- Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới đơn vị hành chính các cấp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

## **2. Dự kiến kinh phí triển khai thực hiện**

Kinh phí thực hiện đề án được xây dựng, triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

Nguồn: ngân sách tỉnh Lạng Sơn.

## **IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NHỮNG TRƯỜNG HỢP DÔI DƯ DO SẮP XẾP**

### **1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại các đơn vị hành chính cấp xã mới hình thành sau khi sắp xếp**

1.1. Đối với tổ chức Đảng: Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên xây dựng đề án, quyết định hợp nhất, giải thể hoặc thành lập đảng bộ mới trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; việc bố trí, kiện toàn Ban Chấp hành và một số chức danh trong Đảng ủy theo quy định của Điều lệ Đảng, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW, ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy về việc sắp xếp tổ chức đảng tại các đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2030.

1.2. Đối với bộ máy của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân: hợp nhất và kiện toàn tổ chức bộ máy của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của các đơn vị cấp huyện, cấp xã trước khi nhập, số lượng cán bộ sẽ sắp xếp phù hợp với quy định của Trung ương và tình hình thực tiễn ở từng đơn vị hành chính.

1.3. Đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và hội đặc thù: hợp nhất và kiện toàn tổ chức bộ máy các tổ chức của các đơn vị cấp xã trước khi nhập, số lượng cán bộ sẽ sắp xếp phù hợp với Điều lệ

của các tổ chức, quy định của Trung ương và tình hình thực tiễn ở từng địa phương cấp huyện, cấp xã.

1.4. Đối với các chức danh công chức cấp xã: sắp xếp, bố trí hợp lý số lượng công chức hiện có của các đơn vị cấp xã trước khi nhập, số còn lại bố trí nghỉ công tác và hưởng chế độ của Nhà nước theo quy định, điều động về các cơ quan, đơn vị cấp huyện và cấp xã khác trên địa bàn còn thiếu vị trí công chức.

1.5. Đối với bộ máy của các cơ quan trực thuộc Trung ương được tổ chức theo ngành dọc tại địa phương, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức trực tiếp phải thực hiện sắp xếp xây dựng phương án báo cáo cơ quan cấp trên có thẩm quyền xem xét theo quy định.

1.6. Tổ chức đơn vị sự nghiệp trường học, trạm y tế

- Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các địa phương ổn định tổ chức các trường học (gồm: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở) trên địa bàn các đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện sắp xếp để không ảnh hưởng đến việc di chuyển của học sinh, đảm bảo chất lượng dạy và học, sử dụng hợp lý, tiết kiệm cơ sở vật chất hiện có của các trường học; nghiên cứu, điều chỉnh đề án sắp xếp các trường học THPT trên địa bàn thành phố Lạng Sơn mở rộng cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Sở Y tế hướng dẫn các địa phương sắp xếp, bố trí hợp lý số lượng viên chức y tế tại các Trạm y tế cấp xã nhằm đảm bảo cơ sở khám, chữa bệnh để phục vụ Nhân dân thuận lợi nhất, số còn lại bố trí nghỉ công tác và hưởng chế độ của Nhà nước theo quy định, điều động về Trung tâm y tế cấp huyện hoặc Trạm Y tế cấp xã khác trên địa bàn còn thiếu vị trí viên chức. Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự đối với Trung tâm y tế thành phố Lạng Sơn và Trung tâm y tế huyện Cao Lộc đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và đúng quy định pháp luật.

**2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp đơn vị hành chính**

**2.1. Cán bộ, công chức, người lao động cấp huyện (huyện Cao Lộc và thành phố Lạng Sơn)**

2.1.1. Đối với cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc huyện Cao Lộc và thành phố Lạng Sơn là 116 người. Phương án bố trí, sắp xếp và giải quyết chế độ, chính sách đối với đối tượng dôi dư sẽ được thực hiện trong vòng tối đa 05 năm kể từ khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn có hiệu lực. Nội dung cụ thể về lộ trình và phương án bố trí, sắp xếp thực hiện theo Đề án của Tỉnh ủy do Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì tham mưu thực hiện.

2.1.2. Đối với cơ quan thuộc khối chính quyền

Tổng số cán bộ, công chức, người lao động làm việc tại các cơ quan khối chính quyền (HĐND, UBND) thuộc huyện Cao Lộc và thành phố Lạng Sơn là 218 người (cán bộ, công chức: 198 người; người làm việc tại các hội đặc thù: 08 người; hợp đồng lao động: 12 người). Dự kiến số lượng cán bộ, công chức, người lao động dôi dư sau sắp xếp là 65 người, trong đó lộ trình thực hiện bố trí, sắp xếp và giải quyết chế độ chính sách trong vòng 05 năm kể từ khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn có hiệu lực, cụ thể (dự kiến) như sau:

- Bố trí công việc mới tại cơ quan, đơn vị khác thuộc tỉnh Lạng Sơn: 36 người;

- Nghỉ theo chế độ hưu trí (đủ tuổi): 17 người.

- Nghỉ hưu trước tuổi theo chế độ tinh giản biên chế (theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ): 07 người.

- Nghỉ thôi việc được hưởng chế độ, chính sách theo quy định pháp luật: 05 người.

## **2.2. Viên chức và người lao động tại đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện sắp xếp lại tổ chức, bộ máy**

Sau khi nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn, có 195 viên chức bị tác động, ảnh hưởng, trong đó dự kiến dôi dư 58 người. Phương án thực hiện bố trí, sắp xếp và giải quyết chế độ chính sách trong vòng 05 năm kể từ khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn có hiệu lực, dự kiến như sau:

- Bố trí công việc mới tại cơ quan, đơn vị khác thuộc tỉnh Lạng Sơn: 27 người;

- Nghỉ theo chế độ hưu trí (đủ tuổi): 09 người;

- Nghỉ theo chế độ tinh giản biên chế (theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ): 07 người.

- Nghỉ thôi việc được hưởng chế độ, chính sách theo quy định pháp luật: 08 người.

## **2.3. Cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã làm việc tại đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sáp nhập (xã Hợp Thành và thị trấn Cao Lộc)**

Hiện tại, cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách làm việc tại xã Hợp Thành và thị trấn Cao Lộc tổng số 54 người (cán bộ, công chức cấp xã: 37 người; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã: 17 người).

Sau khi nhập xã Hợp Thành với thị trấn Cao Lộc để thành lập phường Cao Lộc, biên chế cán bộ, công chức cấp xã của phường Cao Lộc sẽ là 23 người, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là 14 người; số lượng cán bộ, công chức cấp xã dôi dư là 14 người, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư là 03 người. Lộ trình, phương án thực hiện bố trí, sắp xếp và giải quyết chế độ chính



sách đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trong vòng 05 năm kể từ khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn có hiệu lực, dự kiến như sau:

- Bố trí công việc mới tại cơ quan, đơn vị khác thuộc tỉnh Lạng Sơn: 08 người;

- Nghỉ theo chế độ hưu trí (đủ tuổi): 02 người

- Nghỉ theo chế độ tinh giản biên chế (theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ): 04 người.

- Nghỉ thôi việc được hưởng chế độ, chính sách theo quy định pháp luật: 03 người.

### **3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp đơn vị hành chính**

Căn cứ theo nguyện vọng, trình độ, năng lực của cán bộ, công chức, viên chức, Ủy ban nhân dân cấp huyện bố trí cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư được hưởng các chế độ, chính sách theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc quy định chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Lạng Sơn.

Sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã cần thực hiện tốt phương án, lộ trình sắp xếp, đồng thời thực hiện giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính bảo đảm đúng quy định. Việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo dân chủ, công khai giải quyết chính sách cán bộ thỏa đáng, tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức yên tâm công tác và ổn định cuộc sống, cụ thể:

- Đối với số lượng cán bộ dôi dư (bao gồm: Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội): các địa phương căn cứ theo các tiêu chuẩn quy định về công tác cán bộ, thực hiện lựa chọn những người đảm bảo đủ tiêu chuẩn để bầu giữ các chức vụ lãnh đạo theo quy định; số cán bộ lãnh đạo còn lại dôi dư thực hiện sắp xếp, bố trí cho bảo lưu hệ số phụ cấp chức vụ theo quy định hoặc hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

- Điều động, bố trí giữ các vị trí phù hợp với trình độ chuyên môn được đào tạo và chức danh theo quy định tại các đơn vị hành chính cùng cấp khác trên địa bàn còn khuyết nhân sự.

- Thực hiện xét tuyển cán bộ, công chức cấp xã làm công chức cấp huyện, cấp tỉnh đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn và còn biên chế công chức cấp huyện, cấp tỉnh chưa sử dụng.

- Vận động cán bộ, công chức, viên chức và người không chuyên trách ở cấp xã không còn nguyện vọng công tác hoặc chưa đạt chuẩn tự nguyện xin nghỉ để hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

## **V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ**

Trên cơ sở văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính và các Bộ, ngành Trung ương có liên quan, tỉnh Lạng Sơn sẽ nghiên cứu, xây dựng phương án, hướng dẫn các địa phương việc xử lý tài sản, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức tại các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp để có phương án chuyển đổi, quản lý, sắp xếp và sử dụng có hiệu quả, tránh lãng phí, hư hỏng, xuống cấp gây thất thoát lãng phí; cân đối, bố trí nguồn ngân sách để đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các trụ sở làm việc được tiếp tục sử dụng phục vụ hoạt động của đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế của địa phương. Phương án dự kiến việc sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công.

## **VI. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP**

**1. Thực hiện chế độ, chính sách theo các Chương trình mục tiêu quốc gia do Quốc hội phê duyệt và công nhận đơn vị hành chính cấp xã khu vực III, khu vực II, khu vực I, thôn, tổ dân phố đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đối với đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp**

Căn cứ Điều 15, Điều 16 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Công văn số 1303/UBNDT-CSDT ngày 27/7/2023 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với cấp xã, thôn hình thành sau sắp xếp trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn giao Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương thực hiện chế độ, chính sách theo các Chương trình mục tiêu quốc gia do Quốc hội phê duyệt và tổ chức rà soát, xác định đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp thuộc khu vực III, khu vực II, khu vực I trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

**2. Công nhận đơn vị hành chính cấp xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu**

Căn cứ Điều 17 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Công văn số 5424/BNN-VPĐP ngày 09/8/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 đối với các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương tổ chức rà soát công nhận đơn vị hành chính cấp xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

## VII. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

### 1. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc triển khai thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã

1.1. Sở Nội vụ, cơ quan chủ trì xây dựng Đề án: tham mưu xây dựng hồ sơ Đề án và quy trình thực hiện nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn; tham mưu việc xây dựng và tổ chức thực hiện Nghị quyết về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tham mưu thực hiện việc lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới đơn vị hành chính các cấp có liên quan đến việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới, sắp xếp đơn vị hành chính; tham mưu UBND tỉnh xây dựng Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy và bố trí, sắp xếp, giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (thuộc khối chính quyền) bị tác động, ảnh hưởng tại các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp.

1.2. Sở Thông tin và Truyền thông: tham mưu công tác tuyên truyền trước, trong và sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

1.3. Sở Tài chính: tham mưu phê duyệt kinh phí liên quan đến sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; hướng dẫn nội dung bàn giao, quản lý tài sản, tài chính sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; tham mưu trình cấp có thẩm quyền việc thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ và không thu các loại phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi tại các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp.

1.4. Sở Xây dựng: hướng dẫn UBND thành phố Lạng Sơn các quy trình, thủ tục xây dựng Quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn, Chương trình phát triển đô thị, Đề án phân loại đô thị đối với thành phố Lạng Sơn mở rộng và Báo cáo đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với khu vực dự kiến thành lập phường trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

1.5. Sở Y tế: hướng dẫn, phối hợp với các địa phương có đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và nội dung bàn giao, quản lý tài sản, trụ sở làm việc tại các Trung tâm y tế cấp huyện, trạm y tế đảm bảo theo đúng quy định.

1.6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: hướng dẫn các địa phương rà soát, bổ sung thực hiện các chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 tại các đơn vị hành chính, cấp xã thực hiện sắp xếp.

1.7. Sở Tài nguyên và Môi trường: hướng dẫn việc rà soát, chỉnh lý hồ sơ địa chính sau khi sắp xếp đơn vị hành chính do thay đổi đường địa giới hành chính và tên gọi của đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp.

1.8. Sở Tư pháp: hướng dẫn các địa phương tháo gỡ vướng mắc trong lĩnh vực hộ tịch và lý lịch tư pháp; hướng dẫn theo thẩm quyền việc áp dụng pháp luật về các nội dung liên quan khi thực hiện thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp.

1.9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: hướng dẫn việc rà soát, thực hiện dự án, tiểu dự án và các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030; rà soát, điều chỉnh các chính sách thuộc lĩnh vực lao động, người có công và xã hội khác tại các đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp.

1.10. Ban Dân tộc: hướng dẫn các địa phương việc rà soát, điều chỉnh thực hiện các chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 tại các đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp; hướng dẫn và thực hiện theo thẩm quyền việc công nhận đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp thuộc khu vực miền núi, vùng cao; đơn vị hành chính cấp xã thuộc khu vực III, khu vực II, khu vực I; xóm đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

1.11. Sở Kế hoạch và Đầu tư: hướng dẫn các địa phương hoàn thành việc điều chỉnh các quy hoạch theo Luật Quy hoạch và các quy định của pháp luật về quy hoạch đối với các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc diện thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030; thực hiện nguồn vốn đầu tư công tại các đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp; việc chuyển đổi Giấy phép kinh doanh của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp.

1.12. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: chỉ đạo Trung tâm Hành chính công tỉnh tăng cường kiểm tra, hướng dẫn người dân việc giải quyết thủ tục hành chính chuyển đổi các loại giấy tờ và không thu các loại phí, lệ phí theo thẩm quyền quy định tại các đơn vị hành chính cấp xã; thực hiện tuyên truyền, quán triệt đến đảng viên, cán bộ, công chức tại cơ quan, đơn vị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ theo quy định.

1.13. Các sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan: hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn sau sắp xếp tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành.

1.14. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn:

- Hoàn thiện xây dựng Quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn đến năm 2045, Chương trình phát triển đô thị thành phố Lạng Sơn, Đề án phân loại đô thị đối với thành phố Lạng Sơn mở rộng, Báo cáo đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với khu vực dự kiến thành lập phường trình cấp có thẩm quyền quyết định, làm cơ sở hoàn thiện Đề án nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và thành lập các phường trình Chính phủ xem xét trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định.



- Phối hợp với Sở Nội vụ và các tổ chức liên quan xây dựng phương án kiện toàn tổ chức, bộ máy, bố trí, sắp xếp đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bị tác động, ảnh hưởng do sắp xếp đơn vị hành chính; phương án xử lý trụ sở, tài sản công và các công việc khác liên quan đến sắp xếp đơn vị hành chính.

- Sau khi có Nghị quyết về sắp xếp đơn vị hành chính của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

#### 1.15. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cao Lộc:

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn hoàn thiện xây dựng Quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn đến năm 2045, Chương trình phát triển đô thị thành phố Lạng Sơn, Đề án phân loại đô thị đối với thành phố Lạng Sơn mở rộng, Báo cáo đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với khu vực dự kiến thành lập phường trình cấp có thẩm quyền quyết định, làm cơ sở hoàn thiện Đề án nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và thành lập các phường trình Chính phủ xem xét trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định.

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn và các tổ chức liên quan xây dựng phương án kiện toàn tổ chức, bộ máy, bố trí, sắp xếp đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bị tác động, ảnh hưởng do sắp xếp đơn vị hành chính; phương án xử lý trụ sở, tài sản công và các công việc khác liên quan đến sắp xếp đơn vị hành chính.

### VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

#### 1. Kết luận

Đề án nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn nhằm cụ thể hóa chủ trương tiếp tục đổi mới theo tinh thần Nghị quyết số 37-NQ/TW, Kết luận số 48-KL/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết số 117/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 81-NQ/TU, ngày 06/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Sắp xếp đơn vị hành chính thành phố Lạng Sơn, huyện Cao Lộc và các đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc nhằm tổ chức hợp lý đơn vị hành chính phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của các huyện, thành phố; bảo đảm bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; tinh giản biên chế; mở rộng không gian đô thị, góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân.

Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh Lạng Sơn đã đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tiễn tại địa phương.



## **2. Kiến nghị, đề xuất**

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn kiến nghị Chính phủ xem xét trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn trong thời gian sớm nhất để địa phương kịp thời triển khai tổ chức Đại hội Đảng bộ cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030 tại đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp theo Kế hoạch của Trung ương và của tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn kính trình Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định./.

---